



TẦM CAO MỚI

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2022

# MỤC LỤC

## I. THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

### II. VỀ CHÚNG TÔI

1. Tổng quan về VietABank
2. Tầm nhìn, Sứ mệnh & Giá trị cốt lõi
3. Mô hình tổ chức
4. Công ty con, công ty liên kết
5. Đội ngũ lãnh đạo
6. Chặng đường lịch sử

### III. NĂM BẮT CƠ HỘI – TẠO THÀNH CÔNG

1. Dấu ấn năm 2022
2. Danh hiệu và giải thưởng
3. Kết quả kinh doanh năm 2022 – Những con số nổi bật
4. Chính sách, công cụ kiểm soát rủi ro nổi bật
5. Khách hàng cá nhân
6. Khách hàng doanh nghiệp
7. Khách hàng chiến lược
8. Nguồn vốn & Ngoại hối
9. Chất lượng dịch vụ
10. Quản trị nguồn nhân lực

## IV. TẦM CAO MỚI

1. Định hướng năm 2023
2. Kế hoạch kinh doanh 2023
3. Định hướng 2023 các mảng hoạt động cốt lõi
  - Khách hàng cá nhân
  - Khách hàng Doanh nghiệp
  - Khách hàng chiến lược
  - Nguồn vốn & Ngoại hối
  - Chất lượng dịch vụ
  - Quản trị nguồn nhân lực

## V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất
4. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất

## VI. MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH



## THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



Quyền Tổng Giám đốc

NGUYỄN VĂN TRỌNG

Kính thưa Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Đối tác!

Năm 2022, kinh tế thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Mặc dù vậy, nhờ vào các giải pháp vĩ mô phù hợp, nền kinh tế Việt Nam vẫn đạt được những thành tựu quan trọng, tăng trưởng GDP đạt 8,02% - mức tăng trưởng cao nhất trong hơn 10 năm qua. Quy mô GDP cả nước năm 2022 đạt 9.513 nghìn tỷ đồng, tương đương 403,53 tỷ USD, chính thức vượt mốc 400 tỷ USD.

Nhìn lại năm 2022, tôi vô cùng tự hào với cách Người Việt Á kiên cường đối mặt với những thách thức của đại dịch để khôi phục nhịp sống và hoạt động bình thường. Mỗi cán bộ nhân viên, mỗi đơn vị trên hệ thống đều nỗ lực và dành toàn bộ tâm sức cho công việc để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

Trước những khó khăn, VietABank vẫn đạt được những cột mốc mới trong kinh doanh, tạo ra thay đổi mạnh mẽ, hướng tới chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về quản trị ngân hàng. Đây cũng là 2 năm liên tiếp Tổ chức tài chính uy tín thế giới Moody's tiếp tục xếp hạng VietABank mức B2- Triển vọng phát triển ổn định. Tổng tài sản đạt 105.148 tỷ đồng; Huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư và phát hành giấy tờ có giá đạt 70.359 tỷ đồng; Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 62.798 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh của VietABank cũng cho thấy sự tăng trưởng đáng kể về lợi nhuận. Lợi nhuận trước thuế đạt 1.108 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2021. Thu nhập từ dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm

trước. Bên cạnh đó, Ngân hàng tiếp tục tăng cường xử lý nợ xấu nên chi phí dự phòng giảm, tăng hoàn nhập dự phòng góp phần tăng lợi nhuận năm 2022.

Năm 2023, dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ ở mức khoảng 2%, giảm đáng kể so với năm 2022 và thấp hơn nhiều với mức bình quân 3,3% của thập kỷ trước đại dịch. Điều này tất nhiên sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến đà tăng trưởng và khả năng hồi phục của kinh tế trong nước. Nhưng trong khó khăn luôn có những cơ hội. Đây là lúc VietABank thể hiện quyết tâm và bản lĩnh của mình.

Những thành công trong 19 năm qua đã xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng vượt trội về tổng tài sản, quy mô và giá trị thương hiệu của VietABank. Nhờ đó, VietABank tiếp tục hướng tới 2023, năm đánh dấu sinh nhật tuổi 20 của VietABank - một Ngân hàng Uy tín, Tận tâm không ngừng đổi mới, sáng tạo, lấy khách hàng làm trọng tâm để tạo ra những giải pháp tài chính tối ưu nhất. Tôi tin tưởng rằng, trong năm 2023, VietABank sẽ tạo ra những bước chuyển mình mạnh mẽ để bứt phá, chinh phục những đỉnh cao mới, nỗ lực đổi mới, sáng tạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động để VietABank có một năm 2023 xứng đáng là năm:

**QUỶ MÃO ĐÌNH CAO - KHÁT KHAO PHÁT TRIỂN  
UY TÍN, TỐC ĐỘ, HIỆU QUẢ TỪNG GIỜ**

Trân trọng!



# II VỀ CHÚNG TÔI

## 1. TỔNG QUAN VỀ VIETABANK

### TÊN GIAO DỊCH

- **Tên tiếng Việt:** Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Á
- **Tên tiếng Anh:** Vietnam Asia Commercial Joint Stock Bank
- **Tên viết tắt:** VAB
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0302963695
- **Đăng ký lần đầu:** Ngày 19 tháng 6 năm 2003
- **Đăng ký thay đổi lần thứ 32:** Ngày 15 tháng 03 năm 2022

### VỐN ĐIỀU LỆ

- **5.399.600.430.000 đồng**
- Năm nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng

### ĐỊA CHỈ

- **Trụ sở chính:** Tầng 4 và 5, tòa nhà Samsora Premier, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
- **Điện thoại:** (024) - 39 333 636
- **Fax:** (024) - 39 336 426
- **Website:** [www.vietabank.com.vn](http://www.vietabank.com.vn)

### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- **Tài chính, Ngân hàng, Kinh doanh mua, bán vàng miếng, Ví điện tử...**



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á (VietABank) được thành lập vào ngày 04/07/2003 trên cơ sở hợp nhất hai tổ chức tín dụng đã hoạt động lâu năm trên thị trường tiền tệ, tài chính Việt Nam: Công ty tài chính cổ phần Sài Gòn và Ngân hàng thương mại cổ phần nông thôn Đà Nẵng. Trải qua 20 năm hoạt động, VietABank đã và đang từng bước xây dựng và phát triển vững mạnh, đạt nhiều thành tựu và dần khẳng định vị thế là đơn vị tài chính tiên phong. Với phương châm “Đồng hành cùng khát vọng”, VietABank không chỉ là điểm tựa an toàn cho khách hàng cá nhân mà còn sát cánh với các doanh nghiệp trong sự nghiệp phát triển kinh tế Việt Nam.**

Với mục tiêu lấy sự hài lòng của khách hàng làm trọng tâm của hoạt động kinh doanh, VietABank liên tục hoàn thiện cơ chế hoạt động, đào tạo đội ngũ cán bộ nhân viên toàn hệ thống nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đa dạng của khách hàng. VietABank luôn nỗ lực để khẳng định vị trí là ngân hàng uy tín cao trên thị trường, cùng với chất lượng dịch vụ tốt và mặt bằng lãi suất hấp dẫn, qua đó cung cấp cho khách hàng các sản phẩm dịch vụ có chất lượng tốt, an toàn và linh hoạt. Đặc biệt, VietABank luôn nỗ lực hoàn thiện và phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử nhằm mang đến sự tiện lợi tối đa trong giao dịch với mức độ an toàn và bảo mật cao nhất.

VietABank đã nhận được nhiều giải thưởng uy tín như: Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Thương hiệu mạnh ASEAN, Thương hiệu Mạnh Việt Nam, Thương hiệu tín nhiệm, Thương hiệu vì cộng đồng, Doanh nghiệp phát triển bền vững,... Đặc biệt, VietABank được tổ chức quốc tế như Moody's xếp hạng B2 - Triển vọng phát triển ổn định, Global Banking and Finance Review, Global Business Outlook vinh danh với các giải thưởng: Ngân hàng phát triển bền vững nhất Việt Nam, Dịch vụ khách hàng doanh nghiệp tốt nhất Việt Nam, Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất Việt Nam... VietABank sẽ không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm - dịch vụ, hệ thống ngân hàng điện tử,

chất lượng phục vụ và chăm sóc khách hàng để nâng tầm thương hiệu trở thành một doanh nghiệp Việt Nam phát triển vững mạnh trong thị trường tài chính.

Những danh hiệu trên là kết quả ghi nhận sự cố gắng không ngừng nghỉ của tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên ngân hàng trong suốt thời gian qua, nhằm mang đến cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ tiện ích và chất lượng. Sự yêu mến, tin tưởng và lựa chọn của quý khách hàng là động lực để VietABank tiếp tục hoàn thiện cơ chế hoạt động. Mục tiêu của VietABank trong thời gian tới là tiếp tục mở rộng mạng lưới hoạt động, tăng cường năng lực tài chính, nâng cao uy tín trên thị trường.

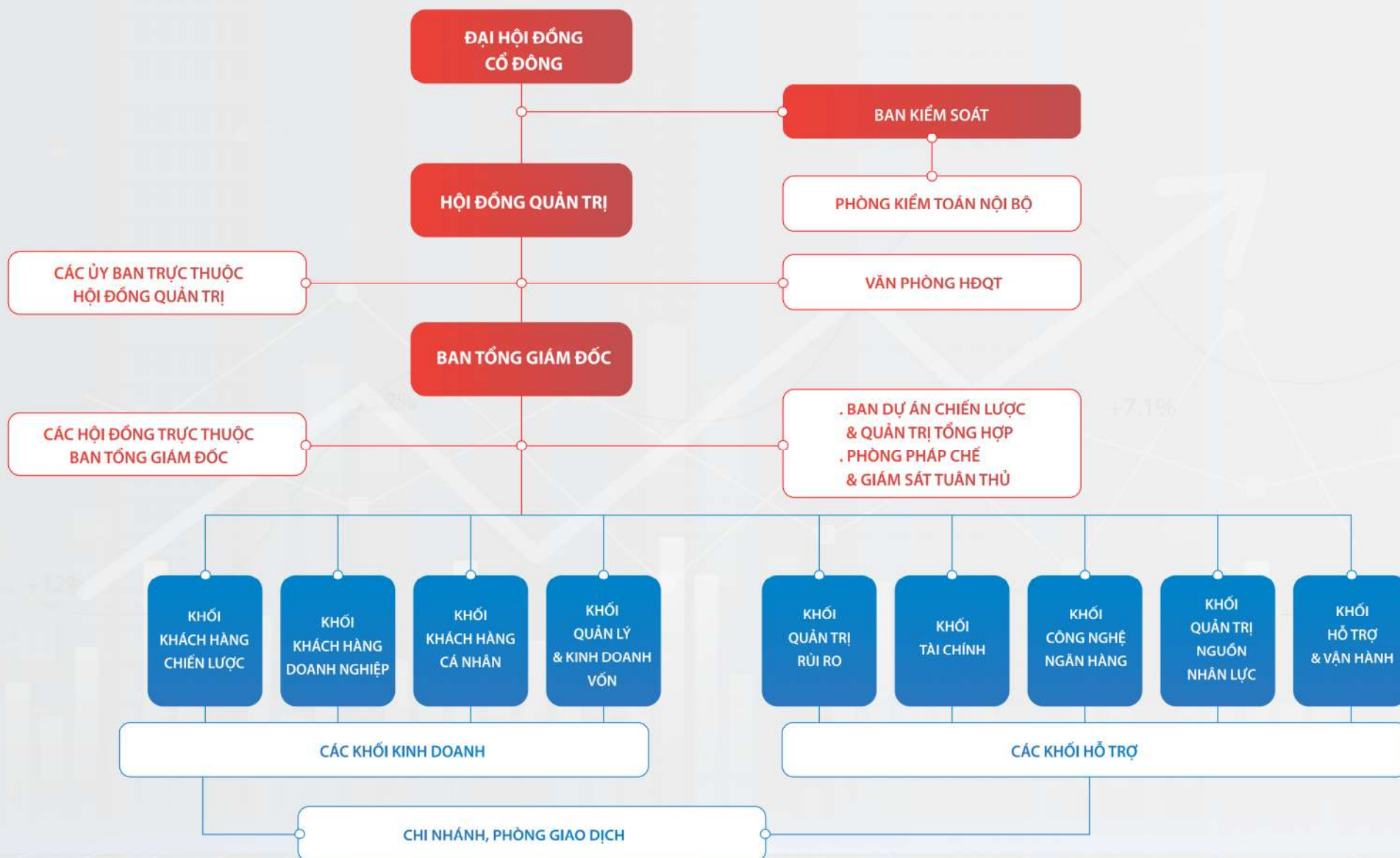
## 2. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH & GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Trải qua 20 năm hoạt động, VietABank luôn hướng đến trở thành một ngân hàng có Uy tín và Năng suất lao động cao nhất. Với sứ mệnh “mang đến giá trị thiết thực cho khách hàng, tăng trưởng ổn định cho cổ đông, thiết lập môi trường làm việc công bằng, hạnh phúc - thịnh vượng cho mỗi CBNV và góp phần xây dựng xã hội văn minh, giàu mạnh”.

Tầm nhìn và sứ mệnh đó đòi hỏi VietABank không ngừng đổi mới, hoàn thiện chính mình với những định hướng phát triển rõ ràng và các bước đi thận trọng, vững chắc.



### 3. MÔ HÌNH TỔ CHỨC





#### 4. CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Đến 31/12/2022, Ngân hàng có 01 Công ty con:

**Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Việt Á (AMC)**

**Vốn góp Công ty là:** 500.000.000.000 VND (Năm trăm tỷ đồng).

**Địa chỉ Trụ sở chính của Công ty:** Tầng 2, 119-121 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

**Lĩnh vực kinh doanh (AMC):** Quản lý nợ và khai thác tài sản

**Vốn điều lệ (của AMC):** 500.000.000.000 VND (Năm trăm tỷ đồng).

**Tỷ lệ nắm giữ của VietABank:** 100%

CÔNG TY LIÊN KẾT: VietABank không có công ty liên kết

#### ► THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHIẾU VIETABANK

**Mã cổ phiếu:** VAB

**Giao dịch trên sàn Upcom – Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội**

**Năm tài chính:** 31/12/2021 – 31/12/2022

**Công ty kiểm toán độc lập năm 2022:** Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

**Cơ cấu cổ đông tại:** ngày 31/12/2022

| THỜI ĐIỂM                | 31/12/2022          |                           |                           | 31/12/2021          |                           |                           |
|--------------------------|---------------------|---------------------------|---------------------------|---------------------|---------------------------|---------------------------|
| Chỉ tiêu                 | Tổng số (Triệu VND) | Vốn CP thường (Triệu VND) | Vốn CP ưu đãi (Triệu VND) | Tổng số (Triệu VND) | Vốn CP thường (Triệu VND) | Vốn CP ưu đãi (Triệu VND) |
| Vốn đầu tư của Nhà nước  | 469.997             | 469.997                   | -                         | 387.307             | 387.307                   | -                         |
| Vốn góp các cổ đông khác | 4.929.604           | 4.929.604                 | -                         | 4.062.329           | 4.062.329                 | -                         |
| Thặng dư vốn cổ phần     | 99                  | 99                        | -                         | 99                  | 99                        | -                         |
| Vốn khác                 | 13                  | 13                        | -                         | 13                  | 13                        | -                         |
| Tổng cộng                | 5.399.713           | 5.399.713                 | -                         | 4.449.748           | 4.449.748                 | -                         |

**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:** 0,5%

#### ► CỔ PHIẾU

| THỜI ĐIỂM                                                    | 31/12/2022  | 31/12/2021  |
|--------------------------------------------------------------|-------------|-------------|
| Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành                          | 539.960.043 | 444.963.567 |
| Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng                       | 539.960.043 | 444.963.567 |
| - Cổ phiếu phổ thông                                         | 539.960.043 | 444.963.567 |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành                              | 539.960.043 | 444.963.567 |
| - Cổ phiếu phổ thông                                         | 539.960.043 | 444.963.567 |
| <b>Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu.</b> |             |             |

#### ► TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

| STT | HỌ VÀ TÊN                                       | GIỚI TÍNH | CHỨC VỤ             | SỐ LƯỢNG CP NÂM GIỮ CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT | TỶ LỆ SỞ HỮU |
|-----|-------------------------------------------------|-----------|---------------------|-----------------------------------------|--------------|
| 1   | Nguyễn Văn Trọng                                | Nam       | Quyền Tổng Giám đốc | 0                                       | 0            |
| 2   | Trần Tiến Dũng                                  | Nam       | Phó Tổng Giám đốc   | 4.526.379                               | 1,01         |
| 3   | Cù Anh Tuấn                                     | Nam       | Phó Tổng Giám đốc   | 0                                       | 0            |
| 4   | Lê Minh Huân<br>(Miễn nhiệm từ ngày 01/09/2022) | Nam       | Phó Tổng Giám đốc   | 0                                       | 0            |
| 5   | Phạm Linh                                       | Nam       | Phó Tổng Giám đốc   | 0                                       | 0            |
| 6   | Nguyễn Thành Công                               | Nam       | Kế toán trưởng      | 0                                       | 0            |

#### ► THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thù lao của HĐQT, BKS và TGD thực hiện theo quy chế tiền lương của VietABank và Nghị quyết phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

| NỘI DUNG                              | 31/12/2022    | 31/12/2021    |
|---------------------------------------|---------------|---------------|
| Thu nhập thành viên Hội đồng Quản trị | 5.992.000.000 | 4.754.602.041 |
| Thu nhập thành viên Ban Kiểm soát     | 1.881.500.000 | 1.824.500.000 |
| Thu nhập thành viên Ban Tổng Giám đốc | 9.954.826.154 | 9.969.120.502 |



## 5. ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



#### Ông Phương Thành Long

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thạc sĩ Tài chính.

Ông có kinh nghiệm gần 15 năm làm việc tại các Tổ chức tài chính và ngân hàng lớn.



#### Ông Phan Văn Tới

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Cử nhân kinh tế ngoại thương. Ông tham gia HĐQT VietABank từ năm 2012.



#### Ông Phương Hữu Việt

Thành viên Hội đồng Quản trị

Tiến sĩ kinh tế

Ông đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT VietABank trong giai đoạn 2011-2021, ông đã có gần 30 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực kinh tế.



#### Ông Nguyễn Hồng Hải

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

Kỹ sư kinh tế vận tải

Ông Hải có trên 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán.



#### Ông Trần Tiến Dũng

Thành viên Hội đồng Quản trị

Cử nhân luật thương mại

Ông tham gia HĐQT VietABank từ năm 2018

Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại VietABank và các doanh nghiệp lớn.



#### Ông Nguyễn Văn Trọng

Thành viên Hội đồng Quản trị

Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Ông Nguyễn Văn Trọng có nhiều năm công tác trong lĩnh vực tài chính kế toán, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các tổ chức, tập đoàn lớn tại Việt Nam.

## BAN KIỂM SOÁT



### Bà Nguyễn Kim Phượng

Trưởng Ban Kiểm Soát

Cử nhân kinh tế

Bà có kinh nghiệm 30 năm trong ngành ngân hàng.

### Ông Hoàng Vũ Tùng

Thành viên Ban kiểm soát

Cử nhân kinh tế

Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.



### Bà Nguyễn Thị Hoan

Thành viên Ban kiểm soát

Bà tham gia Ban kiểm soát VietABank từ năm 2013 và có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính.

## BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



### Ông Nguyễn Văn Trọng

Quyển Tổng giám đốc

Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

Ông Nguyễn Văn Trọng có nhiều năm công tác trong lĩnh vực tài chính kế toán, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các tổ chức, tập đoàn lớn tại Việt Nam.

### Ông Cù Anh Tuấn

Phó Tổng giám đốc

Thạc sĩ Tài chính – Kế toán

Ông có 24 năm kinh nghiệm làm việc tại các tổ chức tài chính quốc tế và ngân hàng.



### Ông Trần Tiến Dũng

Phó Tổng giám đốc

Cử nhân luật thương mại

Tham gia HĐQT VietABank từ năm 2018.

Ông có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại VietABank và các doanh nghiệp lớn.

### Ông Phạm Linh

Phó Tổng giám đốc

Tiến sỹ kinh tế. Ông có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các tổ chức tín dụng.





## 6. CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ

VietABank ghi nhiều dấu ấn quan trọng trên thị trường tài chính: Năm thứ 2 liên tiếp VietABank được Moody's xếp hạng tín nhiệm B2, triển vọng ổn định; Tăng vốn điều lệ lên 5.400 tỷ đồng; Triển khai dự án nâng cấp hệ thống Core Banking lên phiên bản mới Oracle Flexcube 14.7 tiên tiến nhất hiện nay; Nhiều sản phẩm, dịch vụ mới liên tục được ra mắt, hàng loạt tính năng mới được cập nhật trên ứng dụng VietABank EzMobile.

Cũng trong năm 2022, các chi nhánh Hải Phòng, Buôn Ma Thuột, Bạc Liêu, Bắc Sài Gòn khai trương trụ sở mới khang trang, sạch đẹp, đồng thời các điểm giao dịch được nâng cấp cơ sở vật chất, góp phần tạo nên diện mạo mới đồng bộ cho VietABank.

2022

2021

Chính thức niêm yết 445 triệu cổ phiếu trên sàn UPCoM, ra mắt ứng dụng EZMobile, triển khai thành công dịch vụ mở tài khoản bằng phương thức định danh điện tử eKYC, phát triển hệ sinh thái Ngân hàng số đa dạng, giải pháp tài chính tối ưu...

Năm thứ 4 liên tiếp, VietABank đón nhận các giải thưởng quốc tế uy tín: Ngân hàng phát triển bền vững nhất Việt Nam, Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất Việt Nam, Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp tốt nhất Việt Nam. Đồng thời, VietABank tiếp tục được nâng hạng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, được bình chọn Thương hiệu mạnh Việt Nam 2021...

2020

VietABank đạt nhiều kết quả khả quan: Hoàn thành các trụ cột của BASEL II, ra mắt thẻ VISA và VCCS, khai trương trụ sở mới của 5 điểm kinh doanh tại Quảng Nam, Quảng Ngãi, TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội. VietABank vinh dự nhận nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế: Nâng hạng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Ngân hàng phát triển bền vững nhất Việt Nam, Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất Việt Nam, Ngân hàng có ứng dụng di động tốt nhất Việt Nam...

2019

Tất cả các chỉ tiêu tài chính đều đạt và vượt kế hoạch 2018, 7 Chi nhánh/PGD được khai trương và đi vào hoạt động ổn định, đồng thời đã được NHNN chấp thuận tăng vốn điều lệ lên 5.005 tỷ đồng nhằm đẩy mạnh công nghệ, nâng cao năng lực tài chính và tăng trưởng quy mô.

VietABank vinh dự nhận nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế: nâng hạng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, Ngân hàng phát triển bền vững nhất, Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất...

2014

Ngày 18/8/2014, Ngân hàng Nhà nước đã có Quyết định chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của VietABank từ TP. Hồ Chí Minh ra Hà Nội.

Trong năm 2014, VietABank vinh dự nhận nhiều giải thưởng uy tín: Đạt chỉ số tín nhiệm Doanh nghiệp phát triển bền vững, Thương hiệu Việt được yêu thích nhất, Thương hiệu mạnh Việt Nam, Doanh Nghiệp Xuất Sắc nhất năm 2014.

2006

Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đưa SmartBank vào sử dụng trên toàn hệ thống. Triển khai nghiệp vụ kinh doanh vàng trên tài khoản và tăng vốn điều lệ lên 500,33 tỷ đồng.

Nhờ thể mạnh hoạt động trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, kinh doanh vàng, VietABank nổi trội và được mệnh danh là Ngân hàng vàng của dân.

2003

VietABank chính thức được thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tổ chức tài chính hoạt động lâu năm trên thị trường: Công ty Cổ Phần Tài Chính Sài Gòn và Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nông Thôn Đà Nẵng, đồng thời tăng vốn điều lệ từ 71 tỷ đồng lên 115 tỷ đồng.

2013

Sau 10 năm hoạt động, thông điệp "Đổi mới - Phát triển" được đưa ra, đây cũng là năm VietABank thực hiện Đề án tái cơ cấu ngân hàng và xây dựng hình ảnh thương hiệu nhận diện mới.

Sau 10 năm, nhiều điểm cầu đất nước đã xuất hiện hình ảnh VietABank: Bạc Liêu, An Giang, Bình Dương, khu vực miền Trung...đồng thời nhiều giải thưởng trong nước và quốc tế đã được ghi nhận cho ngân hàng: Thương hiệu mạnh, Quả cầu vàng, Doanh nghiệp tiêu biểu, Đơn vị thanh toán quốc tế xuất sắc...

2011

Trong giai đoạn 2009 đến 2011, VietABank thực hiện tăng vốn điều lệ lên 3.098 tỷ đồng. Ngân hàng vinh dự nhận giải thưởng: Thương hiệu mạnh Việt Nam, Thương hiệu Việt được yêu thích nhất, cùng nhiều giải thưởng khác.

2008

VietABank tăng vốn điều lệ lên 1.360 tỷ đồng, khai trương Trung tâm giao dịch vàng và nhiều đại lý nhận lệnh giao dịch vàng tại: Đà Nẵng, Cần Thơ, Hà Nội.

Kỷ niệm 5 năm thành lập, VietABank nhận được nhiều giải thưởng từ các tổ chức uy tín: Thương hiệu chứng khoán uy tín, Công ty cổ phần hàng đầu Việt Nam do Trung tâm thông tin tín dụng - NHNN Việt Nam & hãng tin quốc tế D&B xếp hạng.

2004

VietABank tăng vốn điều lệ lên 190.4 tỷ đồng, triển khai nhiều dịch vụ mới: Phone banking; Gửi/rút tiền liên chi nhánh; chuyển ngân vàng...đồng thời khai trương Chi nhánh Hội An và Chi nhánh Hà Nội.

## III NĂM BẮT CƠ HỘI, TẠO THÀNH CÔNG

Tròn 20 năm trước, VietABank chính thức được thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tổ chức tín dụng đã hoạt động lâu năm trên thị trường tiền tệ, tài chính Việt Nam: Công ty tài chính cổ phần Sài Gòn và Ngân hàng thương mại cổ phần nông thôn Đà Nẵng. Trên hành trình chuyển đổi, VietABank mang trong mình khát khao cháy bỏng với tầm nhìn trở thành một trong những ngân hàng có uy tín và năng suất lao động cao nhất.

Với những nỗ lực, khát khao đổi mới, sáng tạo, VietABank đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ, vươn lên khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường tài chính Việt Nam. Trong quá trình đó, năm 2022 đóng vai trò quan trọng, là nền tảng thành công để VietABank bước lên một tầm cao mới, là tiền đề để chào đón năm 2023 – sinh nhật tuổi 20 với nhiều thành tựu rực rỡ.

### 1. DẤU ẤN NĂM 2022

#### VietABank được Moody's xếp hạng tín nhiệm B2, triển vọng ổn định

Tháng 1/2023, Moody's - một trong 3 tổ chức tài chính uy tín nhất thế giới vừa công bố xếp hạng tín nhiệm B2 và đánh giá triển vọng ổn định cho VietABank. Đây là năm thứ 2 liên tiếp Moody's duy trì đánh giá tín nhiệm mức B2 đối với VietABank.

Theo đó, xếp hạng Tiến gửi dài hạn (cả nội tệ và ngoại tệ) và Nhà phát hành của VietABank mức B2, đồng thời triển vọng của hai hạng mục này đều được đánh giá "Ổn định". Xếp hạng Rủi ro đối tác dài hạn (cả nội tệ và ngoại tệ) và Đánh giá rủi ro đối tác dài hạn được đánh giá mức B1.

Trong bối cảnh nhiều biến động của thị trường tài chính quốc tế và trong nước, việc Moody's duy trì xếp hạng tín nhiệm B2, triển vọng phát triển ổn định của VietABank cho thấy niềm tin của tổ chức này đối với nền tảng vốn và kế hoạch phát triển của ngân hàng trong thời gian tới. Đồng thời, kết quả cũng ghi nhận những nỗ lực của VietABank đã bám sát mục tiêu phát triển an toàn, bền vững.







### **Hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 5.400 tỷ đồng**

VietABank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm tối đa 950 tỷ đồng, nâng tổng vốn điều lệ từ 4.450 tỷ đồng lên gần 5.400 tỷ đồng. Hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu phổ thông trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2020.

Theo kế hoạch được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, VietABank phát hành 95 triệu cổ phiếu mới để trả cổ tức, theo tỷ lệ 21,35% (hay cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được 21,35 cổ phiếu mới).

Động thái tăng vốn điều lệ lên 5.400 tỷ đồng cho thấy quyết tâm của VietABank hướng tới mục tiêu đạt chuẩn Basel II, đẩy mạnh đầu tư hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin, mở rộng và nâng cấp mạng lưới hoạt động theo chiến lược kinh doanh đã được thông qua. Ngoài ra, nguồn vốn thu về giúp nâng cao năng lực tài chính để tăng trưởng quy mô và chất lượng tài sản, tăng cường khả năng đầu tư của ngân hàng.

### **Triển khai dự án nâng cấp hệ thống Core Banking lên phiên bản tiên tiến nhất hiện nay**

Tháng 2/2022, VietABank triển khai kế hoạch nâng cấp hệ thống Core Banking lên phiên bản mới Oracle Flexcube 14.7 tiên tiến nhất hiện nay. Đây là dự án quan trọng của VietABank trong năm 2022, giúp nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành của ngân hàng. Hệ thống lõi Core Banking được nâng cấp là nền tảng để VietABank cập nhật những tính năng mới đối với các nghiệp vụ về tiền gửi thanh toán, tiền gửi tiết kiệm, chuyển tiền trong nước, tài khoản cá nhân, tài khoản doanh nghiệp, cho vay cá nhân/doanh nghiệp, quản lý hạn mức và tài sản đảm bảo, tài trợ thương mại, nguồn vốn và ngoại hối, hệ thống ATM/POS...

Hoạt động nâng cấp Core Banking là dự án đầu tư lớn và cần thiết phục vụ tham vọng phát triển ổn định và mở rộng lĩnh vực của VietABank. Với năng lực xử lý mạnh mẽ, tốc độ giao dịch trên hệ thống lõi mới nhanh và chính xác sẽ góp phần nâng cao trải nghiệm của khách hàng về dịch vụ ngân hàng hiện đại, an toàn và bảo mật cao.

### **Xây dựng thành công hệ thống định giá chuyển vốn nội bộ FTP**

Tháng 10/2022, VietABank triển khai thành công hệ thống định giá chuyển vốn nội bộ FTP theo tư vấn phương pháp luận của Ernst & Young - một trong bốn tập đoàn kiểm toán hàng đầu thế giới. Theo đó, hai bên đã hoàn tất dự án FTP với các mục tiêu cụ thể: Hoàn thiện và nâng cấp khung chính sách FTP, xây dựng và hoàn thiện phương pháp luận, xác định mô hình tổ chức quản lý, cung cấp công cụ điều tiết hành vi kinh doanh, hỗ trợ triển khai công cụ hỗ trợ FTP.

Trong nhiều năm qua, VietABank luôn chú trọng nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của ngân hàng. Hệ thống chính sách FTP mới giúp VietABank nâng cao hiệu quả điều hành bằng cân đối kế toán (BCĐKT) cũng như đáp ứng được các mục tiêu tổng thể (quản lý lợi nhuận, quản lý BCDKT, quản lý thanh khoản, rủi ro lãi suất và định hướng kinh doanh).

### **Liên tục ra mắt nhiều sản phẩm, dịch vụ mới**

Nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng, VietABank không ngừng nghiên cứu và cải tiến các sản phẩm, dịch vụ. Những sản phẩm dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế, dịch vụ thẻ, dịch vụ ngân hàng điện tử... có hàm lượng khoa học công nghệ cao, đã được VietABank chú trọng phát triển và được đông đảo khách hàng tin dùng.

Trong năm 2022, VietABank đã triển khai thành công nhiều sản phẩm mới như: Dịch vụ chuyển tiền theo mã định danh, Cấp tín dụng ngắn hạn dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, Rút một phần tiền gửi tiết kiệm trên Internet Banking..., góp phần đa dạng hóa danh mục sản phẩm dịch vụ của ngân hàng.

Đặc biệt, hàng loạt tính năng mới được cập nhật trên ứng dụng VietABank EzMobile: Nạp tiền thu phí đường bộ không dừng, Chuyển tiền nhanh qua QR CODE, Gọi taxi, đặt hoa, Đăng ký nhận biến động số dư...

### **Hợp tác với Infoplus triển khai giải pháp thu tiền điện tử**

Ngày 20/4/2022, VietABank và Infoplus đã ký kết hợp đồng hợp tác triển khai giải pháp thu tiền điện tử (E-Collection). Theo đó, VietABank và Infoplus phối hợp xây dựng và tích hợp giải pháp E-Collection nhằm cung cấp tới các doanh nghiệp/tổ chức có nhu cầu tối ưu hóa hoạt động thu tiền từ khách hàng, người dùng.

Sự hợp tác của hai bên sẽ mang lại những lợi ích to lớn, giúp khách hàng có thể quản lý việc nộp/chuyển tiền theo thời gian thực, không cần qua trung gian thanh toán, giúp rút ngắn thời gian và không phát sinh thêm phí trong các giao dịch.

Với xu thế phát triển của công nghệ, VietABank không ngừng cải tiến và hoàn thiện giải pháp tài chính giúp doanh nghiệp quản trị chi phí hiệu quả, tận dụng mọi cơ hội kinh doanh, đồng thời mang đến những trải nghiệm dịch vụ ngân hàng hiện đại, tiện ích cho các khách hàng cá nhân. Việc hợp tác với Infoplus giúp VietABank không ngừng hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ của mình, góp phần thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số.

### **Diện mạo mới của VietABank tại các tỉnh thành phố trọng điểm**

Việc nâng cấp cơ sở vật chất và khai trương địa điểm mới của các chi nhánh/PGD là hoạt động thường xuyên của VietABank nhằm nâng cao trải nghiệm và mang đến sự thuận tiện trong giao dịch cho khách hàng.

Trong năm 2022, VietABank tiếp tục nâng cấp không gian giao dịch tại CN Hội An, CN Quảng Ngãi, PGD Tây Hà Nội, CN Quy Nhơn, CN Bắc Ninh, CN Cần Thơ... Đồng thời, VietABank khai trương trụ sở mới của các chi nhánh Hải Phòng, Buôn Ma Thuột, Bạc Liêu, Bắc Sài Gòn, PGD Bình Sơn, PGD Duy Xuyên.

Các điểm giao dịch mới đều được trang bị đầy đủ trang thiết bị hiện đại, cơ sở vật chất khang trang, nằm trên địa bàn tập trung đông dân cư và các cơ quan hành chính, thuận lợi và tiềm năng cho các giao dịch tài chính ngân hàng, góp phần đáp ứng tốt nhất các kế hoạch tài chính của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.





### Văn hóa doanh nghiệp mang đậm chất VietABank

Những năm gần đây, văn hóa doanh nghiệp được nhắc nhiều như một “quyển lực mềm”, một trong những bí quyết quản trị doanh nghiệp quan trọng. Do đó, VietABank luôn chú trọng phát triển văn hóa doanh nghiệp nhằm gắn kết nội bộ và tạo nên sức lan toả mạnh mẽ tới cộng đồng.

Sau 2 năm bùng phát dịch Covid-19, 2022 là năm bùng nổ các hoạt động văn hóa, thể thao của VietABank. Nổi bật nhất là giải golf VietABank Championship (tháng 5/2022) và giải chạy VietABank Race (tháng 7/2022). Thông qua việc tổ chức các giải thể thao cộng đồng, VietABank lan tỏa tinh thần thể thao mạnh mẽ về những giá trị cuộc sống tích cực, đề hướng tới sự thịnh vượng toàn diện nhất, cả về tài chính, tinh thần và thể chất cho người Việt.

Bên cạnh đó, các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi trong nội bộ VietABank với việc ra mắt các câu lạc bộ: Âm nhạc, tennis, bóng đá, cầu lông, bóng bàn... đã thu hút sự quan tâm và tham gia của đông đảo CBNV trên khắp vùng miền.

### Vinh dự nhận hàng loạt giải thưởng uy tín trong và ngoài nước

Theo đánh giá của tổ chức quốc tế Global Banking & Finance Review - GBAF (Vương quốc Anh), VietABank thành công trong việc xây dựng mô hình kinh doanh sáng tạo, năng động, trên đà tăng trưởng ổn định,

hoạt động an toàn, bền vững. Những nỗ lực của VietABank đã góp phần mang đến sự thịnh vượng cho khách hàng, cổ đông, cán bộ nhân viên, đồng thời tạo ra nhiều giá trị cho xã hội, đóng góp vào sự phát triển chung của Việt Nam. Do đó, GBAF lần thứ 5 liên tiếp vinh danh VietABank ở hạng mục “Ngân hàng Phát triển bền vững nhất Việt Nam” – Best Bank for Sustainable Development.

Cũng trong năm 2022, VietABank lần thứ 5 liên tiếp đón nhận giải thưởng “Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất 2022” – Best Savings Bank Vietnam từ tổ chức Global Business Outlook - GBO (Vương Quốc Anh), lần thứ 2 tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's đánh giá VietABank ở mức B2 - Triển vọng phát triển ổn định.

Bên cạnh 3 giải thưởng nói trên, VietABank vinh dự nhận nhiều giải thưởng khác bao gồm:

- Thương hiệu mạnh ASEAN
- Thăng hạng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam;
- Top 10 sản phẩm tốt nhất trong chương trình Hàng Việt tốt được người Việt tin dùng;

Những giải thưởng uy tín trong và ngoài nước là sự ghi nhận xứng đáng đối với nỗ lực của VietABank trong việc phát triển sản phẩm dịch vụ tiện ích, hiện đại và mang lại giá trị tài chính cao nhất dành cho khách hàng.

## 2. DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG

2022



NGÂN HÀNG  
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NHẤT  
VIỆT NAM 2022



MOODY'S XẾP HẠNG TÍN NHIỆM B2  
VÀ ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG ỔN ĐỊNH



NGÂN HÀNG CÓ SẢN PHẨM  
TIẾT KIỆM TỐT NHẤT  
VIỆT NAM 2022



THƯƠNG HIỆU MẠNH  
ASEAN



TOP 500 DOANH NGHIỆP  
LỚN NHẤT VIỆT NAM



TOP 10 SẢN PHẨM TỐT  
NGƯỜI VIỆT TIN DÙNG



### 3. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022 NHỮNG CON SỐ NỔI BẬT

#### Những điểm sáng trong kết quả kinh doanh năm 2022

 Hoàn thành  
nâng vốn điều lệ lên  
5.400 tỷ đồng

 Lợi nhuận trước thuế  
lần đầu tiên đạt trên  
1.000 tỷ đồng

 Tiếp tục duy trì  
Tổng tài sản trên  
100.000 tỷ đồng

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu                                    | Năm 2021 | Năm 2022 | +/- so với Năm 2021 |
|---------------------------------------------|----------|----------|---------------------|
| Tổng tài sản                                | 101.033  | 105.148  | 4.115               |
| Dư nợ tín dụng                              | 54.520   | 62.798   | 8.278               |
| Huy động vốn TCKT, dân cư và phát hành GTCC | 69.573   | 70.359   | 786                 |
| Tỷ lệ nợ xấu                                | 1,89%    | 1,52%    |                     |
| Vốn điều lệ                                 | 4.450    | 5.400    | 950                 |
| Lợi nhuận trước thuế                        | 840      | 1.108    | 268                 |

Tổng tài sản đạt **105.148** tỷ đồng, tăng **4.115** tỷ đồng so với năm 2021.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2022 đạt **1.108** tỷ đồng, tăng **268** tỷ đồng (tăng **32%**) so với năm 2021.

Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt **62.798** tỷ đồng. Trong đó, cho vay khách hàng đạt **62.508** tỷ đồng.

Huy động từ TCKT và dân cư và phát hành GTCC đạt **70.359** tỷ đồng, tăng **786** tỷ đồng so với năm 2021.

Tỷ lệ nợ xấu là **1,52%** đạt kế hoạch năm 2022, duy trì tỷ lệ nợ xấu dưới **3%**, tuân thủ quy định của NHNN.

### 4. CHÍNH SÁCH, CÔNG CỤ QUẢN TRỊ RỦI RO NỔI BẬT

Nhằm đảm bảo các mục tiêu chính trong hoạt động kinh doanh, VietABank luôn nhận thức được tầm quan trọng quản lý rủi ro cũng như mối liên hệ giữa quản trị rủi ro và lợi nhuận. Khi quản lý rủi ro tốt, ngân hàng ít bị tác động bởi những ảnh hưởng không lường trước hoặc có khả năng đưa ra những biện pháp kịp thời nhằm ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất những tổn thất cho ngân hàng. Hoạt động ở môi trường kinh doanh nhiều biến động, VietABank xác định quản trị rủi ro là một trong các công việc quan trọng trong quá trình phát triển và cần phải theo đúng chuẩn mực quốc tế.

Quản trị rủi ro không chỉ dừng lại ở quản trị rủi ro trong hoạt động tín dụng, nó bao gồm tổng thể tất cả các hành động nhằm kiểm soát rủi ro phát sinh trong quá trình vận hành và phát triển quy mô của các ngân hàng, liên quan đến phòng ngừa và kiểm soát các loại rủi ro như rủi ro nhân sự, rủi ro tác nghiệp, rủi ro hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin,... Quản trị rủi ro cũng đồng thời là biện pháp khắc phục tổn thất sau khi rủi ro xảy ra để hạn chế tối đa tổn thất ròng cho ngân hàng, đồng thời đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh được diễn ra liên tục.

#### Rủi ro tín dụng

Trong năm 2022, VietABank tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách và công cụ đo lường rủi ro tín dụng. Các văn bản được xây dựng, điều chỉnh theo hướng phù hợp với định hướng kinh doanh của VietABank nói riêng và xu hướng số hóa hoạt động ngân hàng nói chung, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống, đơn giản và hiện đại hóa các quy trình góp phần tạo thuận lợi cho các đơn vị trong hoạt động thực tiễn, đồng thời cũng tạo cơ sở để đo lường, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro tín dụng trong bối cảnh nền kinh tế chịu nhiều biến động trước các sự kiện rủi ro trong nước thế giới.

VietABank đã thực hiện chuẩn hóa dữ liệu, tự động hóa báo cáo, nâng cấp các công cụ đo lường rủi ro tín dụng theo tiêu chuẩn Basel, vận dụng kết quả triển khai tuân thủ quy trình đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP) để điều chỉnh, bổ sung khẩu vị rủi ro và định hướng kế hoạch kinh doanh.

Ngân hàng tích cực triển khai các biện pháp cùng quy trình quản lý rủi ro tín dụng nghiêm ngặt. Kết quả, VietABank đã kiểm soát tốt chất lượng tín dụng với các chỉ số luôn nằm trong giới hạn quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Đồng thời, Ban lãnh đạo VietABank luôn tích cực chỉ đạo các đơn vị nhằm đảm bảo hoạt động tín dụng phát triển bền vững, đúng định hướng và tuân thủ đúng các quy định của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước. Từ đó, VietABank đã kiểm soát tốt hoạt động cấp tín dụng liên quan đến các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro như bất động sản, chứng khoán, không đầu tư, cung cấp dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp không tuân thủ các quy định của pháp luật.





## RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Công tác quản lý rủi ro thị trường, rủi ro lãi suất và thanh khoản tiếp tục được chú trọng và nâng cao, đạt hiệu quả tốt trong tình hình diễn biến thị trường rất nhiều biến động.

### • Quản trị rủi ro thanh khoản:

VietABank luôn đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn thanh khoản theo quy định của NHNN (Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019), đồng thời đáp ứng nhu cầu thanh khoản trong điều kiện bình thường và điều kiện căng thẳng. VietABank đã phát triển các công cụ đo lường nội bộ nhằm quản lý hiệu quả rủi ro này hàng ngày và có các mức cảnh báo sớm nhằm quản trị nội bộ hiệu quả.

### • Quản trị rủi ro thị trường:

+ Quản lý rủi ro tỷ giá: VietABank nghiên cứu xây dựng, ban hành các quy định về chính sách, hạn mức giao dịch, công cụ đo lường và kiểm soát rủi ro ngoại hối tuân thủ nghiêm ngặt quy định của NHNN và của Pháp luật Việt Nam.

+ Quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng: VietABank thường xuyên cân đối cơ cấu tỷ trọng và kỳ hạn các tài sản nợ và tài sản có trên sổ ngân hàng, xây dựng triển khai mô hình quản lý rủi ro lãi suất nhằm hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến động lãi suất đến thu nhập lãi thuần và giá trị kinh tế trong thời điểm có nhiều biến động lãi suất như hiện nay.

### • Tuân thủ các tỷ lệ, giới hạn đảm bảo an toàn hoạt động

VietABank luôn đảm bảo các chỉ số an toàn tuân thủ quy định tại mọi thời điểm, chú trọng kiểm soát tài sản có rủi ro, cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn một cách hiệu quả, đảm bảo an toàn thanh khoản và cân bằng giữa mục tiêu phát triển kinh doanh an toàn - hiệu quả.



## RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Năm 2022, VietABank tiếp tục xây dựng và triển khai khung quản lý rủi ro hoạt động đáp ứng yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước quy định về Hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và văn bản sửa đổi bổ sung bao gồm:

### • Xây dựng các văn bản chính sách về chiến lược, nguyên tắc quản lý rủi ro hoạt động:

Thiết lập quy trình xác định, đo lường, giám sát và kiểm soát rủi ro hoạt động; Xây dựng quy trình xử lý khi xảy ra các sự cố gây ảnh hưởng, gián đoạn đến hoạt động kinh doanh liên tục của ngân hàng; Xây dựng quy định về hạn mức rủi ro hoạt động với các ngưỡng chỉ tiêu về tổn thất tài chính và tổn thất phi tài chính.

### • Triển khai các công cụ quản lý rủi ro hoạt động một cách toàn diện trên toàn hệ thống với mô hình ba tuyến phòng thủ độc lập tương ứng với quy mô, phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh của ngân hàng nhằm giám sát, vận hành quản lý rủi ro hoạt động hiệu quả bao gồm:

- Công cụ Tự đánh giá kiểm soát rủi ro hoạt động (Risk Control Self Assessment – RCSA) được xác định là công cụ quan trọng, cốt lõi của khung quản lý rủi ro nhằm nhận diện và đánh giá các rủi ro tiềm

ẩn, ngăn chặn trước các nguy cơ xảy ra sự cố rủi ro hoạt động. Năm 2022, VietABank triển khai chương trình RCSA toàn hệ thống với quy trình đầy đủ gồm việc tự đánh giá rủi ro hiện hữu, tiềm ẩn, đánh giá hiệu quả chốt kiểm soát với các rủi ro đã được nhận diện và đưa ra kế hoạch hành động kiểm soát rủi ro.

- Công cụ Giám sát thường xuyên được xây dựng nhằm tăng cường kiểm soát, ngăn ngừa rủi ro hoạt động, đưa ra các chốt kiểm soát đối với một số nghiệp vụ trọng yếu của ngân hàng. Năm 2022, ngoài việc thực hiện giám sát, rà soát tính phù hợp của bộ công cụ Giám sát thường xuyên, VietABank còn thực hiện nghiên cứu xây dựng và triển khai các công cụ giám sát mới nhằm kiểm soát rủi ro đối với nhiều nghiệp vụ trọng yếu của ngân hàng.

- Công cụ Thu thập dữ liệu tổn thất được xác định là việc thu thập các dữ liệu tổn thất tài chính và phi tài chính. Năm 2022, VietABank hoàn thành việc nâng cấp Phần mềm Quản lý rủi ro hoạt động nhằm cải tiến công cụ giúp việc báo cáo và thu thập dữ liệu tổn thất một cách nhanh chóng, chủ động.

- Công cụ Sơ đồ hóa các quy trình nghiệp vụ (Business Process Mapping – BPM) nhằm nhận diện, xác định rủi ro trong từng bước quy trình, đánh giá các chốt kiểm soát hiện tại, xác định rủi ro còn lại và đề xuất các chốt kiểm soát bổ sung phù hợp nhằm giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra.



## 5. KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Năm 2022, nền kinh tế đã bước đầu phục hồi nhưng vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, nhất là xử lý những vấn đề mới phát sinh liên quan đến thị trường trái phiếu doanh nghiệp, chứng khoán, bất động sản... Bên cạnh đó, nhiều phân khúc khách hàng bị suy giảm năng lực tài chính do tác động của 2 năm bùng phát dịch Covid-19. Điều đó cho thấy những khó khăn không nhỏ đối với ngành ngân hàng nói chung và VietABank nói riêng.

Mặc dù phải đối mặt với những thách thức từ thị trường, VietABank vẫn tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng cao và hiệu quả kinh doanh vững chắc:

Số lượng khách hàng gần **499.000**

Số lượng user EzMobile gần **19.500**

Doanh số huy động đạt **108%**  
so với kế hoạch năm 2022

Dư nợ tín dụng năm cuối năm 2022  
tăng trưởng **76 %** so với năm 2021

Năm thứ 5 liên tiếp, VietABank được vinh danh "Ngân hàng có sản phẩm tiết kiệm tốt nhất Việt Nam 2022"  
**Best Savings Bank** do tổ chức **Global Business Outlook**  
(Vương quốc Anh) trao tặng



Để có được kết quả trên, VietABank đã liên tục triển khai các chương trình, hoạt động thúc đẩy tăng trưởng doanh thu và nâng cao năng lực nhân sự:

- Xây dựng và triển khai các chương trình khuyến mãi các dịp cao điểm để thu hút khách hàng, tiêu biểu như: "Hải lộc đầu xuân, lì xì may mắn", "Trao gửi yêu thương", "Mừng sinh nhật - Tặng niềm vui", "Tuổi 19 ngàn lời tri ân", "Đón lộc vàng",...
- Thực hiện các chương trình tri ân khách hàng như: Chương trình tri ân nhân dịp sinh nhật khách hàng, tặng quà và lì xì đầu năm mới...
- Đẩy mạnh các chương trình khuyến mại tới khách hàng nhằm gia tăng trải nghiệm và thúc đẩy khách hàng sử dụng dịch vụ Thẻ và Ngân hàng số: "Kích hoạt ứng dụng - rúng rinh hầu bao", "Lướt app xin - Nhận quà đình", "Quét Visa ngay- Quà liền tay", "Visa VietA mua sắm Black Friday thả ga", "Đón giáng sinh quà lung linh", "Ngày hội tháng mười"...

- Xây dựng các phong trào thi đua bán hàng trên toàn hệ thống, tạo cho cán bộ bán hàng chơi thi đua kinh doanh mang lại hiệu quả cao, tiêu biểu như: Banca Championship 2022, Hành trình vinh quang 2022 (giải thưởng là chuyến du lịch đến Hàn Quốc), Bứt phá giới hạn, Lucky Draw, Đổi thẻ từ - Có tiền ngay, Thần tốc 2022...
- Liên kết hợp tác với các đối tác mở rộng phát triển dịch vụ trên ứng dụng Ngân hàng số: Công ty cổ phần truyền thông Sông Sáng (SSMedia), Công ty chứng khoán Đại Nam (DNSE), Công ty chứng khoán Quốc gia (NSI), Dịch vụ Xổ số Vietlott SMS với các nội dung thu hộ dịch vụ, điều hướng khách hàng sử dụng dịch vụ của hai bên.
- Triển khai mở tài khoản thanh toán trực tuyến, dự án thẻ tín dụng nội địa với đối tác NAPAS, nhằm đa dạng hóa sản phẩm thẻ tín dụng tại VietABank, mang lại nhiều tiện ích

- Gia tăng tỷ trọng doanh thu của ngân hàng từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ thông qua các giải pháp: Đa dạng hóa các kênh bán hàng bằng việc bổ sung kênh online; Bổ sung các công cụ bán hàng bao gồm các sản phẩm bán kết hợp, sản phẩm Bảo hiểm nhân thọ dành cho phân khúc khách hàng huy động.

- Tăng cường hoạt động đào tạo bán hàng cho cán bộ nhân viên trên khắp 3 miền thông qua chương trình "Về đích vinh quang", tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trên toàn hệ thống.

## 6. KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Sau Covid-19, mặc dù kinh tế từng bước phục hồi nhưng vẫn còn vô vàn khó khăn đối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Đây thực sự là một thách thức lớn đối với hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng trong phân khúc khách hàng doanh nghiệp.

Với phương châm "Năm bắt cơ hội - tạo thành công", VietABank nỗ lực phát huy lợi thế, nhanh nhạy tận dụng các cơ hội "vàng" để vượt qua khó khăn chung của thị trường, đạt kết quả ấn tượng trong mảng khách hàng doanh nghiệp.



Để đạt được những thành quả này, trong năm qua, VietABank thực hiện thành công những mục tiêu quan trọng:

- Đẩy mạnh hoạt động tài trợ vốn cho các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu với lãi suất cạnh tranh và nhiều ưu đãi hấp dẫn
- Thực hiện cam kết luôn hỗ trợ, đồng hành cùng khách hàng: VietABank đã xây dựng, cải tiến nhiều sản phẩm dịch vụ nhằm mang lại giải pháp tài chính tối ưu cho khách hàng và chuỗi hệ sinh thái của khách hàng như: Gói sản phẩm tài trợ ngành Dược phẩm - y tế, sản phẩm tài trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, gói ưu đãi toàn diện dành cho khách hàng đối tác chiến lược...

- Với mục tiêu đẩy mạnh hoạt động số hóa, gia tăng trải nghiệm số đối với khách hàng: Triển khai thành công sản phẩm tiền gửi trên nền tảng ngân hàng số, hợp tác với đối tác hàng đầu Hàn Quốc Infoplus triển khai giải pháp tài khoản định danh nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp quản lý các khoản phải thu thông qua cơ chế tự động nhận diện người chuyển tiền theo mã định danh một cách chính xác, an toàn tuyệt đối.
- Đẩy mạnh các chương trình thi đua, thúc đẩy bán hàng, tiêu biểu như chương trình "Tăng ngoại tệ - Bê tiền thưởng" được triển khai trên toàn hệ thống VietABank



## 7. KHÁCH HÀNG CHIẾN LƯỢC

Với các khách hàng doanh nghiệp lớn, 2022 cũng là một năm nhiều thử thách. Sau đại dịch, kinh tế Việt Nam chưa thể hồi phục hoàn toàn. Điều này tác động rất lớn đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp lớn. Trong bối cảnh đó, VietABank đã thay đổi cách tiếp cận bán hàng cả với khách hàng hiện hữu và tiềm năng.

Đối với mảng khách hàng chiến lược, VietABank kiên trì thực hiện định hướng: Duy trì và tiếp cận những doanh nghiệp đầu ngành, tập đoàn tổng công ty lớn, góp phần nâng cao giá trị và vị thế của ngân hàng trên thị trường.

### Hoạt động huy động vốn và thu phí dịch vụ tập trung theo mũi nhọn trọng điểm:

- Ngành tài chính: Nhóm khách hàng ngành tài chính chứng khoán vẫn đang đóng góp một tỷ trọng lớn và ổn định. Bên cạnh đó, việc hợp tác khai thác dịch vụ giữa VietABank và các đối tác ngành tài chính vẫn đang phát huy hiệu quả đáng ghi nhận.
- Các Tổng công ty thuộc nhóm ngành sản xuất trọng điểm của nền kinh tế: Hợp tác thành công với những đối tác có tên tuổi uy tín như: Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex (PG Tanker), Công ty TNHH bảo hiểm ngân hàng công thương Việt Nam (VBI) ....

### Hoạt động tín dụng là cơ sở để đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, khai thác tối đa lợi ích từ khách hàng, được phát triển trên cơ sở hai nhóm khách hàng trọng tâm:

- Nhóm khách hàng tài chính, chứng khoán: tiếp nối những thành công của năm 2021, VietABank tiếp tục hợp tác một số khách hàng lớn, có uy tín trong ngành, có mối quan hệ tốt trong thời gian qua.
- Nhóm khách hàng phát triển dịch vụ bảo lãnh

### Chú trọng công tác thu phí dịch vụ:

Tập trung vào các đối tác tài chính lớn, xúc tiến các hoạt động hợp tác, mang lại tỷ trọng thu phí dịch vụ lớn trong tổng lợi nhuận mang lại.

Nhờ chuỗi giải pháp và định hướng đúng đắn, mảng khách hàng chiến lược tiếp tục thu về những kết quả tích cực:

Huy động vốn  
tăng **22%**

Dư nợ  
tăng **206%**

Thu dịch vụ  
tăng **42%**

## 8. NGUỒN VỐN & NGOẠI HỐI

Trong năm 2022, VietABank luôn đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn thanh khoản, duy trì tỷ trọng lớn các tài sản có tính thanh khoản cao và rủi ro thấp (như Trái phiếu chính phủ). Điều này giúp cho Ngân hàng đảm bảo thanh khoản ổn định và tuân thủ tốt các tỷ lệ an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Nhờ các giải pháp linh hoạt, VietABank đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong mảng nguồn vốn & ngoại hối:

**199**  
tỷ đồng

Thu nhập thuần từ  
hoạt động đầu tư  
và thị trường vốn  
ngắn hạn

**150**  
triệu USD

Doanh số mua  
bán ngoại tệ

**21**  
tỷ đồng

Thu nhập từ kinh  
doanh ngoại tệ

**264**  
tỷ đồng

Tổng thu  
nhập thuần

## 9. CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ: HÀNH TRÌNH CHINH PHỤC TRÁI TIM KHÁCH HÀNG



Năm 2022 là năm thứ ba đánh dấu những bước tiến quan trọng của VietABank trong việc cải thiện không gian giao dịch và chuẩn hóa đội ngũ giao dịch viên nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Trên cơ sở đó, VietABank phát huy tinh thần sáng tạo và giá trị nội tại nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, đồng thời linh hoạt chuyển đổi để phù hợp với xu thế chung bằng những bước chuyển mình quyết đoán và mạnh mẽ trong chiến lược kinh doanh và quản lý vận hành đưa VietABank tiến gần hơn tới mục tiêu "Chinh phục trái tim Khách hàng".

Thực hiện hoá những mục tiêu này, hàng loạt các hoạt động đã được VietABank triển khai trong năm 2022. Hơn 90% đơn vị kinh doanh đã được đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất để mở rộng cũng như cải thiện không gian giao dịch, nhằm mang đến cho khách hàng cảm giác gần gũi, thân thiện. Đồng thời VietABank thực hiện ban hành quy chuẩn phân luồng khách hàng và quy chuẩn trang thiết bị để khách hàng có những trải nghiệm đồng nhất khi đến giao dịch tại tất cả các điểm giao dịch của VietABank.



## 9. CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ



Hàng loạt các hành động trong chuỗi chương trình “Hành trình chinh phục trái tim Khách hàng” được triển khai như: Cuộc thi Trang hoàng Đón Tết – Vũ điệu chào Xuân, cuộc thi Giải mã thông điệp chất lượng dịch vụ (CLDV) Siêu trí tuệ VietABank, sáng tạo video clip CLDV “Tự Hào VietABank”, “Chạm tay với dịch vụ 5 sao”...

Chuỗi chương trình thúc đẩy CLDV được liên tục tổ chức lồng ghép vào các phong trào thi đua sôi nổi, hấp dẫn hàng Quý nên đã nhận được sự hưởng ứng tham gia đông đảo, nhiệt tình của CBNV các đơn vị VietABank. Bên cạnh đó, đông đảo khách hàng có phản hồi tích cực với 37.452 lượt tương tác trên Facebook trong khuôn khổ cuộc thi Tự hào VietABank.

Các cuộc thi không chỉ gia tăng động lực làm việc, gắn kết CBNV với VietABank mà còn tạo ra sân chơi bổ ích để giúp cán bộ giao dịch các ĐVKD tự trau dồi kiến thức, phát huy năng lực, nâng cao chất lượng phục vụ Khách hàng.

Đặc biệt, từ ngày 01/6/2022, khi VietABank phát động chương trình thi đua cải tiến “Thắp sáng ý tưởng – Tiễn thưởng liền tay” đã gây tiếng vang lớn, thu hút sự quan tâm và tham gia nhiệt tình của CBNV trên khắp các vùng miền với 34 Đơn vị tham gia cùng 106 ý tưởng cải tiến được gửi đến chương trình.

Cuộc thi mang đã đến nguồn động lực lớn, khuyến khích các CBNV tìm kiếm các ý tưởng, sáng kiến, cải tiến nhằm giải quyết các vướng mắc trong công việc và mang lại giá trị

thiết thực giúp VietABank tăng doanh thu, giảm chi phí hoạt động, nâng cao năng suất lao động nhằm phục vụ khách hàng ngày một chuyên nghiệp hơn.

Kết thúc cuộc thi, đã có rất nhiều sáng kiến cải tiến của CBNV được áp dụng rộng rãi trên toàn hệ thống VietABank, mang lại nhiều lợi ích cho Khách hàng và VietABank.

Đây chính là cơ hội để CBNV VietABank bộc lộ sự “Tự tin – Tận tụy – Chủ động”, góp phần xây dựng hoạt động cải tiến dần trở thành văn hoá của VietABank.

Việc triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng dịch vụ không chỉ tối ưu hóa lợi ích cho khách hàng mà còn là “đòn bẩy” để VietABank phát triển ngày càng bền vững. Do đó, với phương châm “Đồng hành cùng khát vọng” của khách hàng, VietABank tiếp tục đẩy mạnh phát triển chất lượng dịch vụ, hướng đến sự hài lòng của khách hàng khi tiếp tục triển khai chương trình thi đua chất lượng dịch vụ “Nâng tầm dịch vụ - Bứt phá thành công” trong năm 2023.

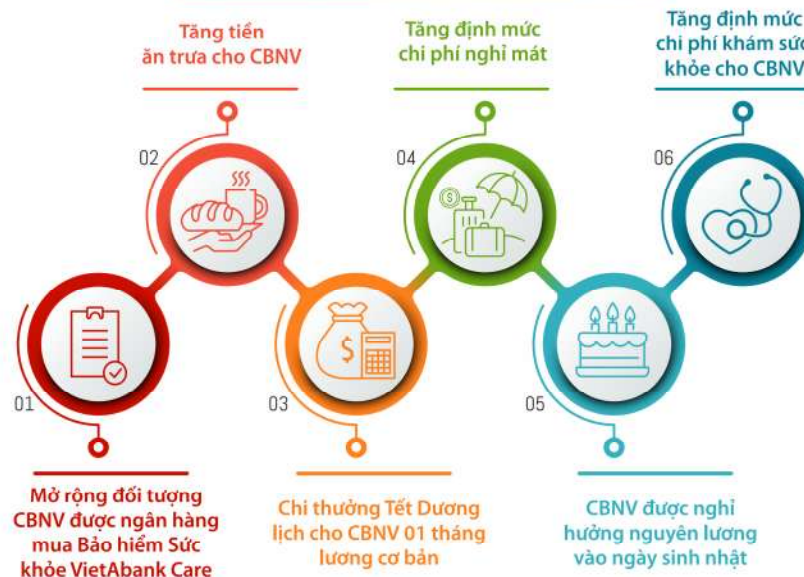


## 10. QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Quản trị nguồn nhân lực lại được xem là vấn đề tiên quyết để doanh nghiệp có thể tiếp tục tồn tại và phát triển bền vững trong giai đoạn hiện nay. Trong năm 2022, VietABank đã triển khai nhiều cải tiến trong chính sách quản trị nguồn nhân lực theo hướng: Đảm bảo ổn định tình hình nhân sự trong giai đoạn thị trường nhân sự nhiều biến động.

Do thị trường nhân sự nóng trở lại sau thời gian ảnh hưởng của dịch Covid-19, tỷ lệ nghỉ việc có xu hướng tăng. Tuy nhiên, cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyển dụng và triển khai các chính sách thu nhập, phúc lợi mới, VietABank đã kịp thời ổn định nhân sự. Số lượng nhân sự toàn hàng tăng dần do sự phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

### Các chính sách phúc lợi áp dụng trong năm 2022



Đồng thời, VietABank triển khai chính sách điều chỉnh thu nhập cho CBNV bao gồm: Tăng mức lương tối thiểu cho các vị trí Giao dịch viên, Kiểm soát viên, nhân viên lái xe và các vị trí chuyên viên tại Hội sở; Định kỳ rà soát điều chỉnh thu nhập cho CBNV 02 lần/năm.





Chính sách KPIs và lương kinh doanh (LKD) của cán bộ quản lý và cán bộ nhân viên tại đơn vị kinh doanh được rà soát và điều chỉnh thường xuyên phù hợp với định hướng kinh doanh.

Các chính sách KPIs và Lương kinh doanh ngày càng được hoàn thiện làm cơ sở đánh giá và thúc đẩy lực lượng kinh doanh:

Chính sách KPIs và LKD của các khối kinh doanh HO được hoàn thiện và ban hành trong năm 2022, đảm bảo 100% lực lượng kinh doanh của VietABank có chính sách LKD.

## Chương trình nhân sự kế nhiệm (NextGen 2022)

Được duy trì và có những bước phát triển mới so với năm 2021. Nhân sự kế nhiệm được chia thành các nhóm và được các cán bộ quản lý là lãnh đạo các khối Hội sở dẫn dắt triển khai các chương trình hoạt động.



**We talk: Các nhóm tổ chức sinh hoạt định kỳ, với nhiều chủ đề thiết thực:** Lãnh đạo bản thân, Kỹ năng làm việc nhóm, tạo động lực trong cuộc họp đầu ngày và quản lý bán hàng; Xây dựng thương hiệu cá nhân hay "Tự tin tỏa sáng" – hướng dẫn các thành viên trang điểm, xây dựng phong thái, hình ảnh người cán bộ ngân hàng.



**Đào tạo:** VietABank liên tục tổ chức các khóa đào tạo dành cho cán bộ nhân viên, trong đó chú trọng kỹ năng bán hàng, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng thiết lập mục tiêu. Đặc biệt, VietABank tổ chức khóa học Chẩn dung nhà quản lý hiện đại, thu hút sự tham gia của các cán bộ quản lý.



**Hoạt động chung của cả cộng đồng:** Tổ chức các buổi WE TALK của cộng đồng NextGen với nhiều chủ đề: Quản lý nhân sự bằng quyền lực hay bằng cảm xúc, Nhân viên chủ động hay chờ sắp giao việc

## Chương trình đào tạo nghiệp vụ



Dành cho cán bộ bán kết hợp các hoạt động gắn kết và thúc đẩy tinh thần kinh doanh đã nhận được nhiều phản hồi tích cực từ các đơn vị kinh doanh khắp 3 miền. Chuỗi chương trình đào tạo dành cho cán bộ quản lý cũng lần đầu được triển khai với 05 chuyên đề do các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc khối của VietABank và Chuyên gia đào tạo bên ngoài giảng dạy, mang đến nhiều kiến thức và kỹ năng quản trị doanh nghiệp.

## IV TẦM CAO MỚI 2023

**Hoạt động thiện nguyện:** Nhóm NextGen tại các khu vực liên tục tổ chức các hoạt động thiện nguyện tại địa phương như: Hỗ trợ đồng bào chịu ảnh hưởng lũ lụt tại huyện Ba Tơ – Quảng Ngãi; Chương trình bán hàng Tết gây quỹ dành cho trẻ em chữa bệnh tại Việt Huyết học Trung ương; Chương trình bán cầu đối Tết gây quỹ dành cho trẻ em nghèo vượt khó tại Trường Cấp 2 Lâm Thao, Phú Thọ...



## QUÝ MÃO ĐỈNH CAO - KHÁT KHAO PHÁT TRIỂN

### UY TÍN, TỐC ĐỘ, HIỆU QUẢ TỪNG GIỜ

Bước sang năm 2023, VietABank đã chuẩn bị tâm thế để bước sang một giai đoạn mới, một tầm cao mới mà ở đó sứ mệnh “Đồng hành cùng khát vọng” được thể hiện rõ nét nhất. Với sức bật của tuổi 20 sung sức và tràn đầy nhiệt huyết, với tinh thần đổi mới và khát khao chưa bao giờ tắt, hơn 1400 cán bộ nhân viên VietABank cùng tin tưởng, chung tay và tiến về phía trước để đưa VietABank trở thành Ngân hàng có uy tín và năng suất lao động cao nhất. Khát khao ấy đang biến thành hành động để một ngày không xa VietABank sẽ chinh phục những đỉnh cao mới!



## 2. KẾ HOẠCH KINH DOANH 2023



## 1. ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023

### Nhân sự

Xác định Con người là yếu tố then chốt, VietABank có kế hoạch bổ sung nhân sự kinh doanh, nâng cao năng lực bán hàng, tăng cường công tác đào tạo đội ngũ, cải tiến cơ chế lương, thưởng khuyến khích người lao động

### Chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động nhằm tăng cường khả năng cung cấp dịch vụ, tăng cơ hội phát triển đột phá từ công nghệ

### Nâng cao năng lực tài chính

Tối ưu hoá giá trị tài chính, chuyển đổi mô hình kinh doanh vận hành và năng lực quản trị

### Kiểm soát rủi ro

Đẩy mạnh quản trị rủi ro an toàn hoạt động

### Các mảng hoạt động khác

Hoàn tất dự án nâng cấp hệ thống ngân hàng lõi và triển khai các chương trình, sản phẩm mới ứng dụng Core Banking mới, nâng cấp cơ sở vật chất, hoàn thiện cơ sở vật chất mới 100% điểm kinh doanh của ngân hàng.

## 3. ĐỊNH HƯỚNG 2023 CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI

### KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

#### Đối với khách hàng:

- Thực hiện các chương trình thúc đẩy các sản phẩm lõi: Huy động, tín dụng, đẩy mạnh hợp tác kết nối trực tiếp với các đối tác gia tăng dịch vụ thu hộ dịch vụ như công ty chứng khoán, trường học, ...
- Xây dựng và triển khai các chương trình khuyến mãi các dịp cao điểm để thu hút khách hàng, tri ân khách hàng trung thành của VietABank nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập và gia tăng sản phẩm/dịch vụ trên mỗi khách hàng.
- Gia tăng các sản phẩm dịch vụ tiện ích trên kênh hàng số như sản phẩm tín dụng, tiết kiệm online, các sản phẩm thẻ mới ... đảm bảo theo kịp xu hướng và cạnh tranh trên thị trường.

#### Đối với CBNV:

- Xây dựng các phong trào thi đua bán hàng trên toàn hệ thống nhằm cổ vũ và lan tỏa mạnh mẽ hướng phát triển kinh doanh bán lẻ sáng tạo, độc đáo và hiệu quả từ các đơn vị kinh doanh có thành tích xuất sắc.

- Ban hành bộ sản phẩm cho vay của khách hàng theo định hướng “dễ vận hành” nhưng vẫn đáp ứng về việc tuân thủ các quy định về rủi ro.
- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đào tạo bán hàng cho CBNV bao gồm: kỹ năng khai thác khách hàng tiềm năng, kỹ năng chốt bán...

#### Hoạt động khác:

- Hợp tác kết nối trực tiếp với các đối tác gia tăng dịch vụ thu hộ dịch vụ như công ty chứng khoán, trường học, ...
- Gia tăng tỷ trọng doanh thu của ngân hàng từ phí dịch vụ; Tăng cường triển khai bán các sản phẩm dịch vụ trên kênh Ngân hàng số; Xây dựng các gói sản phẩm phù hợp cho từng nhóm đối tượng khách hàng.



## KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

- Khai thác khách hàng đa kênh và chuyên sâu: Tăng cường công tác khai thác khách hàng thông qua Hệ sinh thái các đối tác chiến lược của VietABank và việc tham gia các Hiệp hội, Câu lạc bộ doanh nghiệp tại các tỉnh thành địa phương, tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm và khai thác các khách hàng là Doanh nghiệp trên sàn chứng khoán...
- Tập trung vào việc cải thiện và xây dựng đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, chuyên trách: Xác định nhân sự là cốt lõi trong mọi hoạt động kinh doanh, nhằm đưa ra các cơ chế hỗ trợ phù hợp, chính sách chăm sóc, tạo động lực mạnh mẽ cho đội ngũ nhân sự kinh doanh, củng cố và nâng cao kiến thức ngành, khẳng định vai trò và giá trị của đội ngũ Cán bộ bán.
- Cải tiến cách thức tiếp cận định hướng kinh doanh, cách thức thực hiện các mục tiêu kinh doanh một cách chủ động thông qua việc xây dựng phương án kinh doanh theo chuyên đề, Chuyên môn hoá thể mạnh của từng đơn vị kinh doanh theo ngành nghề trọng tâm và vùng/miền để các đơn vị cùng thực hiện và xây dựng giải pháp.

## KHÁCH HÀNG CHIẾN LƯỢC

**VietABank tập trung vào nhóm khách hàng trọng tâm là những doanh nghiệp đầu ngành, Tập đoàn, Tổng Công ty lớn những ngành trọng điểm, không chỉ mang lại lợi ích hữu hình cho VietABank mà việc đồng hành cùng những đối tác lớn sẽ góp phần nâng cao giá trị và vị thế cho ngân hàng.**



### Mục tiêu cụ thể:

- Bám sát theo định hướng theo 4 nhóm ngành trọng điểm để vạch kế hoạch tiếp cận cụ thể nhằm đảm bảo đạt hiệu quả cao: (1) nhóm khách hàng là các công ty chứng khoán, tài chính, fintech; (2) nhóm khách hàng ngành xăng dầu; (3) nhóm khách hàng ngành điện; (4) nhóm khách hàng ngành sản xuất tiêu dùng (đồ uống, thực phẩm, thuốc lá). Trong hai năm vừa qua, khi các ngành khác gặp nhiều khó khăn phụ thuộc vào các yếu tố biến động của nền kinh tế, những ngành thiết yếu này vẫn duy trì hoạt động, có doanh thu và nguồn thu tốt. Do vậy, khi những gói kích thích kinh tế lớn được Chính phủ đưa ra, những ngành này sẽ có sức bật tốt hơn, và sự phục hồi cũng như phát triển nổi trội. Nhất là khi các ngành kinh tế dần trở lại hoạt động sản xuất kinh doanh, thì nhu cầu về điện, gas, .... luôn chiếm tỷ lệ lớn trong các chi phí đầu vào.
- Thiết kế gói sản phẩm áp dụng với từng nhóm khách hàng đặc thù, khai thác tối đa hệ sinh thái và đa dạng hóa dịch vụ; Ưu tiên lựa chọn theo đuổi từng mục tiêu, từng bước từng giai đoạn và từng khách hàng cụ thể.
- Tập trung gia tăng tỷ lệ lợi nhuận từ phí dịch vụ
- Đề xuất đầu tư phù hợp: Giai đoạn cuối năm 2022, thị trường chứng khoán có những biến động mạnh, các chuyên gia kinh tế nhận định thị trường có khả năng tạo vùng đáy quanh vùng giá này, thị giá các cổ phiếu doanh nghiệp lớn đang ở vùng giá rất tiềm năng cho đầu tư trung dài hạn. Theo định hướng của Ban Lãnh đạo, trong thời gian tới khi VietABank có công cụ đầu tư đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước thì việc lựa chọn hình thức đầu tư, khẩu vị đầu tư sẽ mang lại nhiều hiệu quả tích cực hơn cho danh mục đầu tư chứng khoán của ngân hàng.
- Về nhân sự: Tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm trong các ngành, lĩnh vực trọng tâm để triển khai mạnh mẽ các định hướng kinh doanh 2023, đáp ứng được khối lượng công việc thực tế đang triển khai cũng như phù hợp với quy mô của Khối Khách hàng chiến lược.



## NGUỒN VỐN & NGOẠI HỐI

Trong năm 2023, VietABank hoạt động theo định hướng: Ưu tiên cho công tác đảm bảo thanh khoản bên cạnh tận dụng tối đa các cơ hội để kinh doanh trái phiếu chính phủ và các sản phẩm nguồn vốn (vay/gửi liên ngân hàng, tự doanh lãi suất...) để gia tăng lợi nhuận cho ngân hàng. Theo đó, VietABank đề ra các giải pháp cụ thể:

### Đối với kinh doanh vàng:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh kinh doanh vàng truyền thống dưới hình thức khai thác mặt bằng thông qua 58 điểm kinh doanh vàng miếng trên toàn hệ thống VietABank;
- Thường xuyên cập nhật, phân tích, đánh giá, bám sát thị trường nhằm thực hiện kinh doanh đầu tư vàng khi điều kiện thị trường cho phép.

### Đối với trái phiếu chính phủ:

Đa dạng hóa danh mục đầu tư TPCP đảm bảo mục tiêu, đảm bảo thanh khoản / tối đa hóa lợi nhuận đầu tư.

### Đối với đầu tư chứng chỉ tiền gửi và giấy tờ có giá khác của tổ chức tín dụng:

- Hoạt động kinh doanh giấy tờ có giá đã được VietABank chú trọng xây dựng và phát triển trong những năm gần đây. Với quy mô đầu tư chứng khoán nợ do các tổ chức tín dụng (TCTD) phát hành ngày càng gia tăng, VietABank đã và đang thể hiện vai trò là thành viên tích cực trên thị trường giấy tờ có giá TCTD.
- Việc phát hành giấy tờ có giá cho các nhà đầu tư tổ chức cũng đã được VietABank triển khai hiệu quả, giúp Ngân hàng cải thiện hệ số an toàn hoạt động cũng như huy động được nguồn vốn trung dài hạn với chi phí tối ưu.

### Đối với quan hệ định chế tài chính:

- Thực hiện báo cáo đánh giá định kỳ hằng năm (bao gồm công tác chấm điểm xếp hạng tín nhiệm và đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh) để cấp hạn mức giao dịch liên ngân hàng cho các Định chế tài chính
- Thực hiện báo cáo đánh giá bổ sung hạn mức giao dịch liên ngân hàng cho các Định chế tài chính theo từng giao dịch cụ thể

- Cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của VietABank, phối hợp với các phòng ban nội bộ VietABank để cung cấp các thông tin KYC cho đối tác trong nước và ngoài nước
- Tìm kiếm đối tác tiềm năng và đàm phán các loại hạn mức giao dịch liên ngân hàng có thể hợp tác: Giao dịch tiền tệ, Giao dịch ngoại hối liên ngân hàng, Tài trợ thương mại (bao gồm cả tín chấp và có tài sản đảm bảo) nhằm đáp ứng nhu cầu tự doanh của VietABank và nhu cầu của khách hàng
- Trên cơ sở ký kết thỏa thuận với các đối tác trong và ngoài nước, tiến hành huy động nguồn vốn
- Bám sát sự biến động của thị trường trong nước và thế giới để thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trên thị trường tiền tệ, thị trường vốn, ngoại hối
- Sáng tạo trong việc cung cấp các giải pháp và dịch vụ tài chính cho các mảng kinh doanh khác
- Quản trị rủi ro thanh khoản, lãi suất, đồng thời đảm bảo các chỉ số an toàn cho VietABank

### Đối với hoạt động kinh doanh ngoại tệ:

Đáp ứng nhu cầu ngoại tệ và vàng của các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống; Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ngoại tệ gồm có tự doanh ngoại tệ, ngoại tệ mặt và bán các sản phẩm ngoại hối. Bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh với nhóm khách hàng ngành Xuất nhập khẩu, Logistics... trong hoạt động tài trợ thương mại, kinh doanh ngoại tệ.



## CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ

Năm 2023 đã bắt đầu và hứa hẹn là năm thứ tư của những bứt phá mới mang tên VietABank trong hành trình chuyển mình mạnh mẽ, toàn diện theo định hướng tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng đến sự hài lòng của khách hàng thông qua các giải pháp:

### Công tác giám sát CLDV:

- Thực hiện mở rộng chiến lược chăm sóc khách hàng qua hệ thống đa kênh để khảo sát sự hài lòng của khách hàng, nhằm kịp thời lắng nghe ngay kịp thời ý kiến phản hồi của khách hàng như Khảo sát sự hài lòng của khách hàng bằng QR code... để từ đó có những giải pháp, đề xuất, hành động cụ thể làm tăng tính trải nghiệm Khách hàng khi đến giao dịch tại VietABank.
- Tăng cường công tác giám sát CLDV qua các kênh trực tiếp, gián tiếp nhằm duy trì và nâng cao tính tuân thủ của CBNV trong công tác phục vụ khách hàng.

### Nâng cao chất lượng hoạt động và chất lượng dịch vụ trong giao dịch với Khách hàng:

- Tiếp tục triển khai và nhân rộng chương trình thi đua cải tiến "Thắp sáng ý tưởng - Tiến thưởng liền tay" nhằm tìm ra được các ý tưởng, sáng kiến, cải tiến có thể giải quyết được các vấn đề vướng mắc hiện hữu trong công việc để mang lại thêm nhiều lợi ích cho Khách hàng và Ngân hàng.
- Tiếp tục triển khai chương trình thi đua CLDV "Nâng tầm dịch vụ - Bứt phá thành công" với các chuỗi hoạt động xuyên suốt năm 2023. Được kỳ vọng sẽ là sân chơi để CBNV VietABank duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp đến Khách hàng tại các ĐVKD, đồng thời gia tăng sự gắn kết của Khách hàng với VietABank thông qua chất lượng phục vụ của đội ngũ Giao dịch viên và cải tiến sản phẩm dịch vụ liên tục trong quá trình cung cấp đến Khách hàng. Đồng thời kết nối với các chương trình thi đua kinh doanh thông qua công cụ CLDV để thúc đẩy CBNV VietABank bứt phá thành công trong năm 2023. Chương trình thi đua bao gồm các cuộc thi:

- + Chương trình "Quà tặng ngày Xuân": Được xây dựng nhằm mang đến không khí sôi động, vui tươi cho khởi đầu một năm mới tốt đẹp và tạo ra không gian bán hàng gọn gàng, các sản phẩm, quà tặng được sắp xếp đẹp mắt, nhanh chóng mang đến thiện cảm tới khách hàng.
- + Chương trình "Ngày hội Chất lượng dịch vụ": Nhằm gửi gắm tình yêu của các CBNV với các công việc hàng ngày tại VietABank, đồng thời xây dựng hình ảnh CBNV và không gian giao dịch chuyên nghiệp trong mắt Khách hàng.
- + Chương trình "Đại sứ VietABank": Nhằm tìm kiếm và vinh danh những Giao dịch viên nhận được nhiều phản hồi/đánh giá tích cực nhất của Khách hàng và là hình mẫu để các Giao dịch viên khác noi theo.
- + Chương trình "Tiếng nói Khách hàng": Nhằm gia tăng sự gắn kết của Khách hàng với VietABank thông qua chất lượng phục vụ của đội ngũ Giao dịch viên và sự cải tiến sản phẩm dịch vụ liên tục trong quá trình cung cấp cho Khách hàng.
- + Chương trình VietABank Service Award 2023: Nhằm tìm kiếm những tập thể, cá nhân có những thành tích xuất sắc nhất năm 2023. Đây chính là giải thưởng quý giá để toàn thể CBNV luôn quyết tâm, nỗ lực hướng đến.





## QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Đảm bảo mục tiêu đáp ứng nhu cầu nhân sự cho hoạt động của các đơn vị. Đặc biệt tăng cường tuyển dụng nhân sự cho các vị trí kinh doanh trực tiếp để đảm bảo mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác quản trị nhân sự.

Chuẩn hóa các quy trình nhân sự để áp dụng khi triển khai dự án E Office.

Triển khai tiếp dự án phần mềm KPIs.

Xây dựng cổng thông tin nhân sự trên cơ sở phát triển phần mềm HR Portal.

Xây dựng hệ thống dự phòng nhân sự để đảm bảo nguồn nhân lực cho hệ thống

Xác định các vị trí chức danh trọng yếu và các phương án dự phòng trong tình huống thiếu hụt nhân sự.

Tiếp tục triển khai chương trình Nhân sự kế nhiệm (NextGen) để đào tạo và giữ chân các nhân sự tiềm năng, sẵn sàng cho các vị trí quản lý, các vị trí quan trọng khi thiếu nhân sự.

Tiếp tục hoàn thiện các chính sách KPIs và lương kinh doanh phù hợp với định hướng kinh doanh của Ngân hàng.

Công tác đào tạo năm 2023 tập trung đào tạo nghiệp vụ liên quan đến hệ thống CoreBanking mới, phát triển tiếp chương trình đào tạo dành cho cán bộ quản lý và đẩy mạnh hoạt động đào tạo tại cơ sở.





**V** BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
KIỂM TOÁN

## THÔNG TIN CHUNG

### NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngân hàng được thành lập theo Quyết định số 440/QĐ-NHNN ngày 09/05/2003 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 09/05/2003. Ngày 31/05/2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cấp Giấy phép số 55/GP-NHNN thay thế cho Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 09/05/2003. Thời gian hoạt động của Ngân hàng theo giấy phép là 99 năm kể từ ngày 09/05/2003. Ngân hàng đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302963695 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/06/2003 và thay đổi lần thứ 32 ngày 15/03/2022.

Trụ sở chính của Ngân hàng đặt tại tầng 4 và 5, toà nhà Samsora Premier, số 105 đường Chu Văn An, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| STT | HỌ TÊN                | CHỨC VỤ            |
|-----|-----------------------|--------------------|
| 01  | Ông Phương Thành Long | Chủ tịch           |
| 02  | Ông Phan Văn Tới      | Phó Chủ tịch       |
| 03  | Ông Phương Hữu Việt   | Thành viên         |
| 04  | Ông Trần Tiến Dũng    | Thành viên         |
| 05  | Ông Nguyễn Hồng Hải   | Thành viên độc lập |
| 06  | Ông Nguyễn Văn Trọng  | Thành viên         |

### BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Ban Kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| STT | HỌ TÊN               | CHỨC VỤ              |
|-----|----------------------|----------------------|
| 01  | Bà Nguyễn Kim Phượng | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 02  | Bà Nguyễn Thị Hoan   | Thành viên           |
| 03  | Ông Hoàng Vũ Tùng    | Thành viên           |

### BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Ban Điều hành và Kế toán trưởng trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

| STT | HỌ TÊN                | CHỨC VỤ                                                     |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------------|
| 01  | Ông Nguyễn Văn Trọng  | Quyền Tổng Giám đốc                                         |
| 02  | Ông Phạm Linh         | Phó Tổng Giám đốc                                           |
| 03  | Ông Trần Tiến Dũng    | Phó Tổng Giám đốc                                           |
| 04  | Ông Lê Minh Huân      | Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01 tháng 09 năm 2022) |
| 05  | Ông Cù Anh Tuấn       | Phó Tổng Giám đốc                                           |
| 06  | Ông Nguyễn Thành Công | Kế toán trưởng                                              |

### NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng trong năm và tại ngày lập báo cáo này là Ông Phương Thành Long - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Quyền Tổng Giám đốc của Ngân hàng, ông Nguyễn Văn Trọng, được Hội đồng Quản trị ủy quyền ký Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo Giấy uỷ quyền số 145/2021/UQ-CT.HĐQT ngày 08 tháng 09 năm 2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á.

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Ngân hàng.





## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Ngân hàng trình bày báo cáo này và Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Điều hành Ngân hàng cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

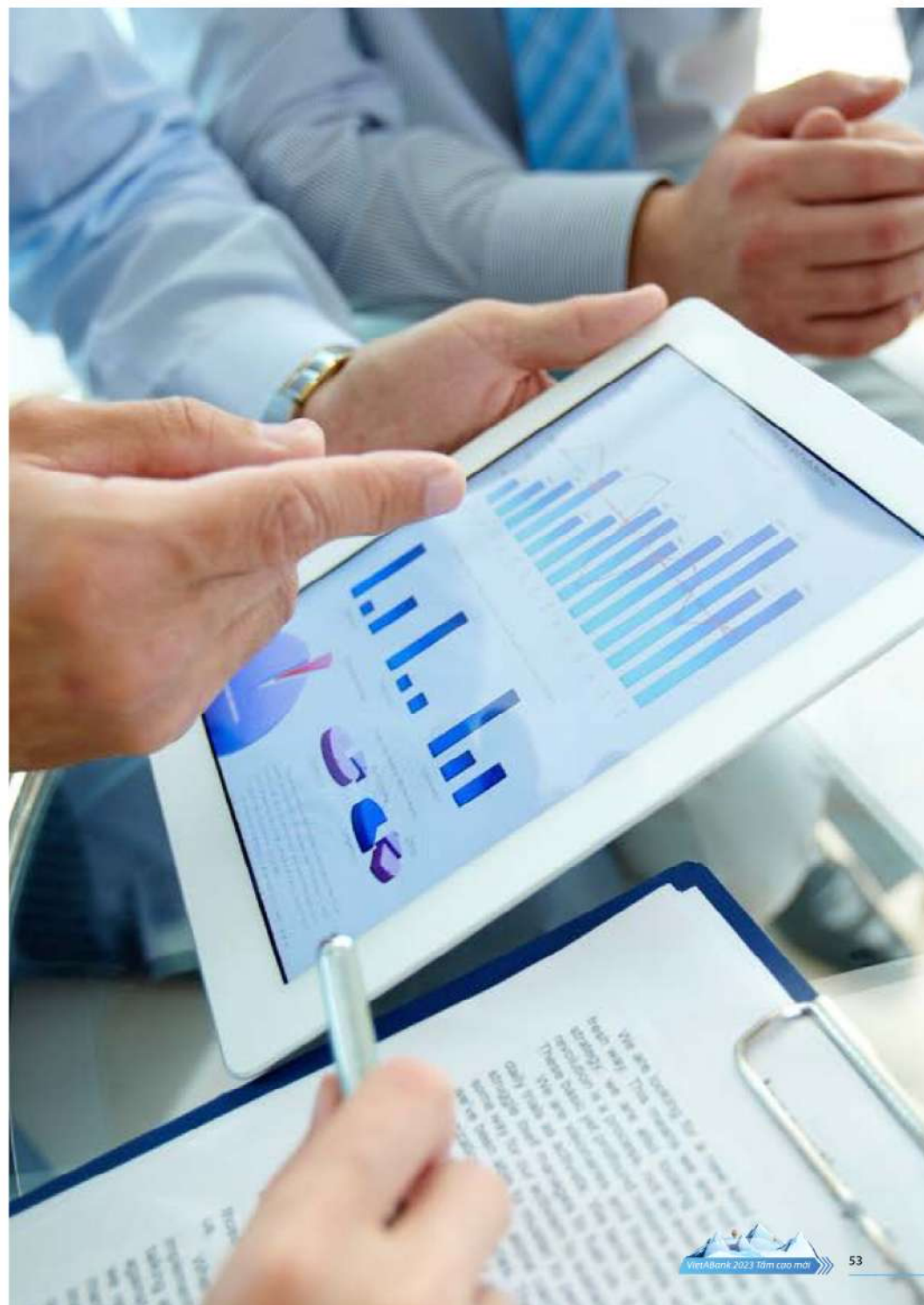
- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành và Ban quản trị Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Điều hành Ngân hàng đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng, với mức độ chính xác, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

### Phê chuẩn Báo cáo tài chính hợp nhất

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn các Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm từ trang 6 đến trang 56. Các Báo cáo tài chính hợp nhất này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

  
Thay mặt Ban Điều hành  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
VIỆT  
THƯƠNG MẠI VÀ NỘI  
Nguyễn Văn Trọng  
Quyền Tổng Giám đốc  
Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023





Số: 280323.013/BCTC.KT1

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á được lập ngày 28 tháng 03 năm 2023, từ trang 6 đến trang 56, bao gồm: báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



**Phạm Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 0777-2023-002-1  
Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**Nguyễn Thị Thanh Hà**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 2888-2020-002-1





► **BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

| STT         | CHỈ TIÊU                                                             | 31/12/2022<br>VND          | 31/12/2021<br>VND          |
|-------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|
| <b>A</b>    | <b>TÀI SẢN</b>                                                       |                            |                            |
| <b>I</b>    | <b>Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>                                    | <b>447.803.057.693</b>     | <b>398.641.826.345</b>     |
| <b>II</b>   | <b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước</b>                               | <b>1.374.241.514.119</b>   | <b>2.341.302.448.289</b>   |
| <b>III</b>  | <b>Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác</b>                 | <b>21.288.313.094.530</b>  | <b>22.855.032.502.539</b>  |
| 1           | Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác                               | 21.288.313.094.530         | 22.730.032.502.539         |
| 2           | Cho vay các tổ chức tín dụng khác                                    | -                          | 125.000.000.000            |
| <b>V</b>    | <b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b> | <b>9.615.227.826</b>       | <b>4.004.260.508</b>       |
| <b>VI</b>   | <b>Cho vay khách hàng</b>                                            | <b>61.824.957.481.409</b>  | <b>53.853.929.621.847</b>  |
| 1           | Cho vay khách hàng                                                   | 62.508.119.103.848         | 54.458.731.509.641         |
| 2           | Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng                                   | (683.161.622.439)          | (604.801.887.794)          |
| <b>VIII</b> | <b>Chứng khoán đầu tư</b>                                            | <b>8.984.409.674.673</b>   | <b>8.772.591.023.100</b>   |
| 1           | Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán                                   | 8.211.557.247.166          | 6.825.684.983.579          |
| 2           | Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn                              | 789.550.640.503            | 1.961.588.983.059          |
| 3           | Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư                                   | (16.698.212.996)           | (14.682.943.538)           |
| <b>IX</b>   | <b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>                                       | <b>134.973.630.000</b>     | <b>113.873.630.000</b>     |
| 4           | Đầu tư dài hạn khác                                                  | 134.973.630.000            | 113.873.630.000            |
| <b>X</b>    | <b>Tài sản cố định</b>                                               | <b>204.658.281.552</b>     | <b>212.453.371.543</b>     |
| 1.          | Tài sản cố định hữu hình                                             | 72.511.644.976             | 82.067.137.498             |
| a           | Nguyên giá TSCĐ                                                      | 294.450.310.903            | 303.094.286.968            |
| b           | Hao mòn TSCĐ                                                         | (221.938.665.927)          | (221.027.149.470)          |
| 3.          | Tài sản cố định vô hình                                              | 132.146.636.576            | 130.386.234.045            |
| a           | Nguyên giá TSCĐ                                                      | 254.384.573.904            | 240.130.987.753            |
| b           | Hao mòn TSCĐ                                                         | (122.237.937.328)          | (109.744.753.708)          |
| <b>XII</b>  | <b>Tài sản Có khác</b>                                               | <b>10.878.584.347.789</b>  | <b>12.481.440.089.519</b>  |
| 1           | Các khoản phải thu                                                   | 3.760.336.054.521          | 7.489.128.613.194          |
| 2           | Các khoản lãi, phí phải thu                                          | 5.874.532.898.048          | 3.539.253.333.560          |
| 4           | Tài sản Có khác                                                      | 1.604.359.717.462          | 1.779.737.197.726          |
| 5           | Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác           | (360.644.322.242)          | (326.679.054.961)          |
|             | <b>TỔNG TÀI SẢN CÓ</b>                                               | <b>105.147.556.309.591</b> | <b>101.033.268.773.690</b> |

| STT         | CHỈ TIÊU                                            | 31/12/2022<br>VND          | 31/12/2021<br>VND          |
|-------------|-----------------------------------------------------|----------------------------|----------------------------|
| <b>B</b>    | <b>NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                |                            |                            |
| <b>I</b>    | <b>Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước</b> | <b>3.621.234.343.156</b>   | <b>-</b>                   |
| 1           | Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN                     | 3.621.234.343.156          | -                          |
| <b>II</b>   | <b>Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác</b>    | <b>21.641.510.477.154</b>  | <b>23.197.110.232.269</b>  |
| 1           | Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác              | 20.571.529.234.722         | 21.919.258.728.574         |
| 2           | Vay các tổ chức tín dụng khác                       | 1.069.981.242.432          | 1.277.851.503.695          |
| <b>III</b>  | <b>Tiền gửi của khách hàng</b>                      | <b>70.208.558.474.916</b>  | <b>67.690.998.877.873</b>  |
| <b>VI</b>   | <b>Phát hành giấy tờ có giá</b>                     | <b>150.000.000.000</b>     | <b>1.882.027.000.000</b>   |
| <b>VII</b>  | <b>Các khoản nợ khác</b>                            | <b>2.264.346.800.890</b>   | <b>1.885.315.383.494</b>   |
| 1           | Các khoản lãi, phí phải trả                         | 1.597.762.312.753          | 1.379.912.056.741          |
| 2           | Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả        | 5.707.994.041              | 8.000.000.000              |
| 3           | Các khoản phải trả và công nợ khác                  | 660.876.494.096            | 497.403.326.753            |
|             | <b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>                             | <b>97.885.650.096.116</b>  | <b>94.655.451.493.636</b>  |
| <b>VIII</b> | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                               | <b>7.261.906.213.475</b>   | <b>6.377.817.280.054</b>   |
| 1           | Vốn của tổ chức tín dụng                            | 5.399.712.500.351          | 4.449.747.740.351          |
| a           | Vốn điều lệ                                         | 5.399.600.430.000          | 4.449.635.670.000          |
| c           | Thặng dư vốn cổ phần                                | 98.600.000                 | 98.600.000                 |
| g           | Vốn khác                                            | 13.470.351                 | 13.470.351                 |
| 2           | Quỹ của tổ chức tín dụng                            | 374.937.915.292            | 276.854.471.680            |
| 5           | Lợi nhuận chưa phân phối                            | 1.487.255.797.832          | 1.651.215.068.023          |
|             | <b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>           | <b>105.147.556.309.591</b> | <b>101.033.268.773.690</b> |

## ► BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

| STT | CHỈ TIÊU                                  | 31/12/2022<br>VND | 31/12/2021<br>VND |
|-----|-------------------------------------------|-------------------|-------------------|
| 2   | Cam kết giao dịch hối đoái                | 1.367.234.000.000 | 911.000.000.000   |
| a   | Cam kết mua ngoại tệ                      | 117.865.000.000   |                   |
| c   | Cam kết giao dịch hoán đổi                | 1.249.369.000.000 | 911.000.000.000   |
| 4   | Cam kết trong nghiệp vụ L/C               | 60.986.518.505    | 134.494.629.571   |
| 5   | Bảo lãnh khác                             | 455.750.580.558   | 533.999.710.766   |
| 7   | Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được | 1.218.634.774.281 | 1.000.059.147.545 |
| 8   | Nợ khó đòi đã xử lý                       | 4.241.803.981.578 | 4.242.361.926.935 |
| 9   | Tài sản và chứng từ khác                  | 2.878.398.767.027 | 2.625.485.398.261 |

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Quyển Tổng Giám đốc

Đỗ Thị Phương Loan

Nguyễn Thành Công

Nguyễn Văn Trọng



## ► BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

| STT  | CHỈ TIÊU                                                                              | 31/12/2022<br>VND        | 31/12/2021<br>VND        |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1    | Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự                                           | 5.797.025.825.345        | 5.479.827.988.085        |
| 2    | Chi phí lãi và các chi phí tương tự                                                   | (4.307.488.902.233)      | (3.928.520.601.440)      |
| I    | <b>Thu nhập lãi thuần</b>                                                             | <b>1.489.536.923.112</b> | <b>1.551.307.386.645</b> |
| 3    | Thu nhập từ hoạt động dịch vụ                                                         | 105.667.054.937          | 72.759.885.798           |
| 4    | Chi phí hoạt động dịch vụ                                                             | (32.868.075.170)         | (31.944.976.214)         |
| II   | <b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>                                                 | <b>72.798.979.767</b>    | <b>40.814.909.584</b>    |
| III  | <b>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>                                    | <b>9.723.645.239</b>     | <b>10.215.341.395</b>    |
| IV   | <b>Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>                               | <b>(181.588.855)</b>     | <b>63.737.986.528</b>    |
| V    | <b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>                                        | <b>42.272.592.637</b>    | <b>55.210.344.525</b>    |
| 5    | Thu nhập từ hoạt động khác                                                            | 364.793.373.036          | 256.068.747.085          |
| 6    | Chi phí hoạt động khác                                                                | (6.776.713.663)          | (6.148.605.475)          |
| VI   | <b>Lãi thuần từ hoạt động khác</b>                                                    | <b>358.016.659.373</b>   | <b>249.920.141.610</b>   |
| VII  | <b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>                                               | <b>13.581.765.912</b>    | <b>2.649.145.026</b>     |
| VIII | <b>Chi phí hoạt động</b>                                                              | <b>(816.418.234.131)</b> | <b>(661.502.856.039)</b> |
| IX   | <b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b> | <b>1.169.330.743.054</b> | <b>1.312.352.399.274</b> |
| X    | <b>Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>                                               | <b>(61.492.728.801)</b>  | <b>(472.641.071.655)</b> |
| XI   | <b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>                                                      | <b>1.107.838.014.253</b> | <b>839.711.327.619</b>   |
| 7    | Chi phí thuế TNDN hiện hành                                                           | (219.502.190.550)        | (177.821.703.537)        |
| 8    | Chi phí thuế TNDN hoãn lại                                                            | 2.292.005.959            | (8.000.000.000)          |
| XII  | <b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>                                             | <b>(217.210.184.591)</b> | <b>(185.821.703.537)</b> |
| XIII | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                                                             | <b>890.627.829.662</b>   | <b>653.889.624.082</b>   |
| XV   | <b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)</b>                                                 | <b>1.649</b>             | <b>1.211</b>             |

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Quyển Tổng Giám đốc

Đỗ Thị Phương Loan

Nguyễn Thành Công

Nguyễn Văn Trọng







# VI MẠNG LƯỚI

## MẠNG LƯỚI

VietABank không ngừng nỗ lực mở rộng hoạt động kinh doanh tới các tỉnh, thành phố trọng điểm trên khắp cả nước.

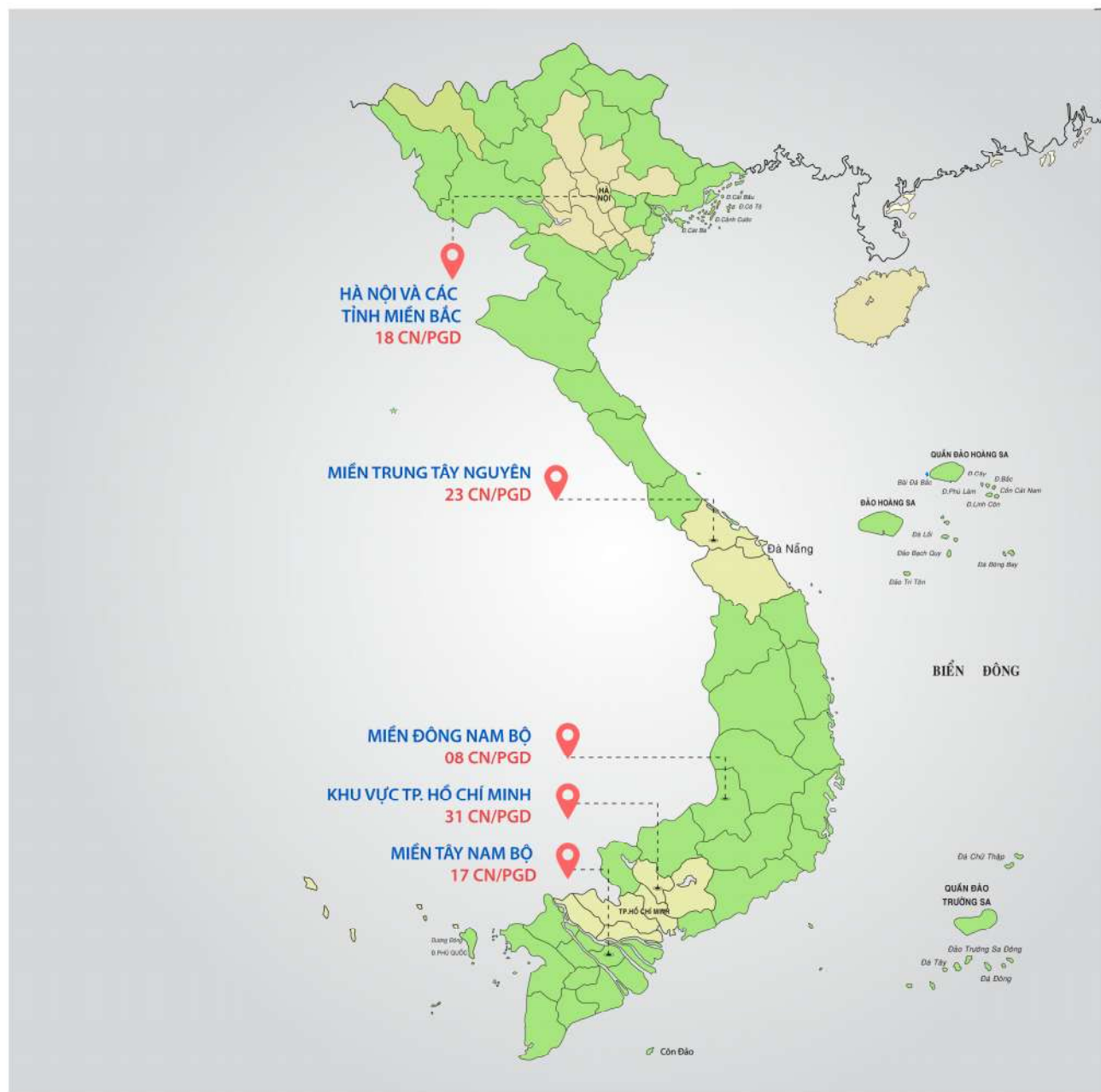
Hiện nay, VietABank đã có 97 điểm giao dịch trên toàn quốc

Địa điểm

Số lượng

# 97

Chi nhánh, Phòng giao dịch





| STT      | CHI NHÁNH/PGD                   | ĐỊA CHỈ                                                                                                                                     | ĐIỆN THOẠI       |
|----------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| MIỀN BẮC |                                 |                                                                                                                                             |                  |
| 1        | Trụ sở chính                    | 105 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, TP Hà Nội                                                                                    | (024) 39 333 636 |
| 2        | Chi nhánh Hà Nội                | Số 34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội                                                                              | (024) 39 363 636 |
| 3        | Chi nhánh Thăng Long            | Tầng 1, tòa N01-T3 Khu Đoàn Ngoại Giao, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội                                                             | (024) 3201 6864  |
| 4        | Chi nhánh Hoàng Mai             | Tầng 1, Tòa nhà VTC Online, Số 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.                                                   | (024) 3767 0888  |
| 5        | Chi nhánh Hà Đông               | Một phần tầng 1 số 105 Chu Văn An, P. Yết Kiêu, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội.                                                                     | (024) 7306 6663  |
| 6        | Chi nhánh Bắc Ninh              | Lô CC03-B7 (Lô đất số 7) thuộc khu nhà ở và dịch vụ công cộng Cát Tường, đường Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh                      | (0222) 361 1999  |
| 7        | Chi nhánh Quảng Ninh            | Số 158 đường Lê Thánh Tông, P. Bạch Đằng, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (Lô 3-4-5 Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà Trung tâm Thương mại Quảng Ninh) | (0203) 382 6628  |
| 8        | Chi nhánh Hải Phòng             | 44 Nguyễn Đức Cảnh, Phường An Biên, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng                                                                              | (0225) 355 1093  |
| 9        | Phòng Giao dịch Đồng Đô         | Tầng 1, tòa nhà 18T1, KĐT Trung Hòa - Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội                                                   | (024) 3773 0829  |
| 10       | Phòng Giao dịch Tràng An        | Tầng 1 và tầng 2 số 264 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội                                                              | (024) 3722 5247  |
| 11       | Phòng Giao dịch Phan Đình Phùng | 41 phố Phan Đình Phùng, P. Quán Thánh, Q. Ba Đình, TP Hà Nội.                                                                               | (024) 3734 3018  |
| 12       | Phòng Giao dịch Vạn Xuân        | 390 Trương Định, Q. Hoàng Mai, Hà Nội                                                                                                       | (024) 3636 8349  |
| 13       | Phòng Giao dịch Long Biên       | 491 Nguyễn Văn Cú, P. Ngọc Lâm, Q. Long Biên, TP. Hà Nội                                                                                    | (024) 3969 6696  |
| 14       | Phòng Giao dịch Tây Hà Nội      | Tầng 1 Tòa nhà CT2 (Tòa nhà The Pride, KĐT mới An Hưng, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP Hà Nội                                                    | (024) 6291 2024  |
| 15       | Phòng Giao dịch Tây Hồ          | số 611 Hoàng Hoa Thám, P. Vĩnh Phúc, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội                                                                                 | (024) 3222 2316  |
| 16       | Phòng Giao dịch Trung Tâm       | 135 Yên Lãng, P. Thịnh Quang, Q. Đống Đa, TP Hà Nội                                                                                         | (024) 3217 1466  |
| 17       | Phòng Giao dịch Cầu Giấy        | 114 Nguyễn Khánh Toàn, P. Quan Hoa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.                                                                                | (024) 7300 7333  |
| 18       | Phòng Giao dịch Văn Quán        | 18-BT5 khu đô thị Văn Quán, Yên Phúc, P. Phúc La, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội                                                                    | (024) 3311 7676  |
| 19       | Phòng Giao dịch Lê Chân         | 380 Tô Hiệu, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng                                                                                                      | (0225) 355 1090  |

| STT                   | CHI NHÁNH/PGD                           | ĐỊA CHỈ                                                                                                                                      | ĐIỆN THOẠI       |
|-----------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| MIỀN TRUNG TÂY NGUYÊN |                                         |                                                                                                                                              |                  |
| 20                    | Chi nhánh Đà Nẵng                       | Số 33 Hùng Vương, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                                                    | (0236) 384 0299  |
| 21                    | Chi nhánh Hội An                        | Số 567A Hai Bà Trưng, P. Cẩm Phô, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam                                                                                 | (0235) 391 0800  |
| 22                    | Chi nhánh Quảng Ngãi                    | Số 27 Phan Đình Phùng, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi                                                                     | (0255) 3712 544  |
| 23                    | Chi nhánh Quy Nhơn                      | Số 268 Lê Hồng Phong, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định                                                                         | (0256) 3 815 858 |
| 24                    | Chi nhánh Buôn Ma Thuột                 | Số 1 Ngô Quyền, P. Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                                                                                | (0262) 3999 399  |
| 25                    | Phòng Giao dịch Trung tâm Thương nghiệp | 191 Hoàng Diệu, P. Nam Dương, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                                                       | (0236) 3 818 789 |
| 26                    | Phòng Giao dịch Sơn Trà                 | Số 1046 Ngô Quyền, P. An Hải Tây, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng                                                                                    | (0236) 22 41 473 |
| 27                    | Phòng Giao dịch An Hải                  | 132 Điện Biên Phủ, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng                                                                                   | (0236) 3 640 190 |
| 28                    | Phòng Giao dịch Trung Nữ Vương          | Số 116 Nguyễn Hữu Thọ, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                                            | (0236) 3 633 624 |
| 29                    | Phòng Giao dịch Trần Cao Văn            | Số 611 Trần Cao Văn, P. Thanh Khê Đông, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.                                                                           | (0236) 3 661 924 |
| 30                    | Phòng Giao dịch Thanh Khê               | Số 64 Hàm Nghi, P. Thạc Gián, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng                                                                                       | (0236) 3 664 222 |
| 31                    | Phòng Giao dịch Hải Châu                | Tầng trệt số 05 Đồng Đa, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng                                                                            | (0236) 3 898 033 |
| 32                    | Phòng Giao dịch Điện Bàn                | Số 69 Quốc lộ 1A, thị trấn Vĩnh Điện, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (Số mới 168 Trần Nhân Tông, P. Vĩnh Điện, TX. Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam) | (0235) 3 767 222 |
| 33                    | Phòng Giao dịch Thăng Bình              | Tổ 4, khu phố 2, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (số mới 19 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, H. Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.)      | (0235) 3675 875  |
| 34                    | Phòng Giao dịch Tam Kỳ                  | Số 246 Phan Chu Trinh, P. An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam                                                                                  | (0235) 3814 888  |
| 35                    | Phòng Giao dịch Núi Thành               | 262 Phạm Văn Đồng, TT Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam                                                                             | (0235) 354 5555  |
| 36                    | Phòng Giao dịch Duy Xuyên               | 193 Điện Biên Phủ, thị trấn Nam Phước Huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam                                                                        | (0235) 3777 010  |
| 37                    | Phòng Giao dịch Bình Sơn                | 475A Phạm Văn Đồng, Tổ dân phố 4, Thị trấn Châu Ổ, Huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.                                                          | (0255) 3 51 2201 |
| 38                    | Phòng Giao dịch Đức Phổ                 | Tầng trệt và tầng lầu nhà số 493 Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.                                                             | (0255) 397 68 68 |

| STT                     | CHI NHÁNH/PGD                  | ĐỊA CHỈ                                                                                                                                             | ĐIỆN THOẠI       |
|-------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 39                      | Phòng Giao dịch Thạch Trụ      | Khu Dân cư 15, Quốc lộ 1A, Thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lân, H. Mộ Đức, T. Quảng Ngãi (số mới Thị tứ Thạch Trụ, xã Đức Lân, H. Mộ Đức, T. Quảng Ngãi) | (0255) 3 761 555 |
| 40                      | Phòng Giao dịch Lê Trung Đình  | Số 191 Lê Trung Đình, P. Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi                                                                               | (0255) 3 715 123 |
| 41                      | Phòng Giao dịch Sơn Tịnh       | 460 Nguyễn Văn Linh, P. Trương Quang Trọng, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi                                                                         | (0255) 3 841 777 |
| 42                      | Phòng Giao dịch An Nhơn        | 187 Trần Phú, P. Bình Định, TX. An Nhơn, Bình Định                                                                                                  | (0256) 3 63 5515 |
| <b>MIỀN ĐÔNG NAM BỘ</b> |                                |                                                                                                                                                     |                  |
| 43                      | Chi nhánh Đồng Nai             | Số 3-5 Đồng Khởi, P. Tam Hoà, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.                                                                                          | (0251) 38 575 13 |
| 44                      | Chi nhánh Bình Dương           | Tầng trệt Tòa nhà TTTM Becamex Bình Dương – 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.                                    | (0274) 3 872830  |
| 45                      | Chi nhánh Phan Thiết           | Số 02 đường Lê Hồng Phong, P. Bình Hưng, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (Sảnh B, tầng trệt, tòa nhà Viễn Thông Bình Thuận)                         | (0252) 3831 166  |
| 46                      | Phòng Giao dịch Hồ Nai         | 11/5 Khu phố 1, P. Tân Biên, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.                                                                                           | (0251) 3880506   |
| 47                      | Phòng Giao dịch Biên Hòa       | 223M Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.                                                                                    | (0251) 8822722   |
| 48                      | Phòng Giao dịch Trảng Dài      | 18A Trần Văn Xá, KP2, P. Trảng Dài, TP. Biên Hòa Tỉnh Đồng Nai                                                                                      | (0251) 2860357   |
| 49                      | Phòng Giao dịch Lái Thiêu      | 103 Bis Nguyễn Văn Tiết, P. Lái Thiêu, TX. Thuận An, tỉnh Bình Dương.                                                                               | (0274) 3636807   |
| 50                      | Phòng Giao dịch Bắc Phan Thiết | 226 Tôn Đức Thắng, P. Phú Thủy, TP. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận                                                                                     | (0252) 3820044   |
| <b>MIỀN TÂY NAM BỘ</b>  |                                |                                                                                                                                                     |                  |
| 51                      | Chi nhánh Cần Thơ              | Số 04 Phan Văn Trị, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ                                                                                            | (0292) 3 811196  |
| 52                      | Chi nhánh An Giang             | Số 1296 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang                                                                                   | (0296) 3 940 345 |
| 53                      | Chi nhánh Bạc Liêu             | Số 14-15, Lô B, tờ bản đồ số 18, đường Bà Triệu, Phường 3, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu                                                              | (0291) 3 959 171 |
| 54                      | Phòng Giao dịch An Nghiệp      | 141A Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.                                                                                           | (0292) 3 731 940 |
| 55                      | Phòng Giao dịch Bình Thủy      | 95/1 Cách Mạng Tháng 8, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.                                                                                      | (0292) 3 889 156 |
| 56                      | Phòng Giao dịch Phú An         | số 21 (G2-3, KDC Phú An - Lô số 20) KĐT mới Nam Sông Cần Thơ, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần thơ                                                  | (0292) 3 917 976 |

| STT                            | CHI NHÁNH/PGD                       | ĐỊA CHỈ                                                                          | ĐIỆN THOẠI       |
|--------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 57                             | Phòng Giao dịch Ninh Kiều           | 95 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Cư, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.                       | (0292) 3 817 761 |
| 58                             | Phòng Giao dịch Thốt Nốt            | 568 Quốc Lộ 91, khu vực Long Thạnh A, P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ.     | (0292) 3 611 661 |
| 59                             | Phòng Giao dịch Cái Răng            | 416 đường Phạm Hùng, Khu vực Yên Hạ, P. Lê Bình, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.       | (0292) 3 527 299 |
| 60                             | Phòng Giao dịch Ô Môn               | 220 đường 26/3 P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ                           | (0292) 3 687 467 |
| 61                             | Phòng Giao dịch Châu Phú            | 16 Quốc Lộ 91, Thị trấn Cái Dấu, H. Châu Phú, tỉnh An Giang                      | (0296) 3 684 567 |
| 62                             | Phòng Giao dịch Châu Đốc            | 202 Trưng Nữ Vương, p. Châu Phú B, TP. Châu Đốc, Tỉnh An Giang                   | (0296) 3 566 588 |
| 63                             | Phòng Giao dịch Tân Châu            | 33 Nguyễn Văn Cừ, khóm Long Thạnh A, P. Long Thạnh, TX. Tân Châu, tỉnh An Giang. | (0296) 3 569 066 |
| 64                             | Phòng Giao dịch Long Xuyên          | 1-3 Trần Quốc Toản, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.                   | (0296) 3 911 123 |
| 65                             | Phòng Giao dịch Hoàng Văn Thụ       | 33 Lý Thường Kiệt, P3, Tp. Bạc Liêu                                              | (0291) 3 969669  |
| 66                             | Phòng Giao dịch Hộ Phòng            | Khóm 2, P. Hộ Phòng, TX. Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu                                  | (0291) 3 847 779 |
| 67                             | Phòng Giao dịch Hòa Bình - Bạc Liêu | Ấp Thị trấn B, TT. Hòa Bình, H. Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.                         | (0291) 3 883 363 |
| <b>KHU VỰC TP. HỒ CHÍ MINH</b> |                                     |                                                                                  |                  |
| 68                             | Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM.                   | (028) 38 292 497 |
| 69                             | Chi nhánh Chợ Lớn                   | 482 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, TP. HCM                                | (028) 38359868   |
| 70                             | Chi nhánh Tân Bình                  | Số 31 Lý Thường Kiệt, phường 7, Quận Tân Bình, TPHCM.                            | (028) 39 712 312 |
| 71                             | Chi nhánh Lạc Long Quân             | Số 343K Lạc Long Quân, P. 5, Q. 11, TP. Hồ Chí Minh                              | (028) 3860 1993  |
| 72                             | Chi nhánh Sài Gòn                   | Số 229 Nguyễn Đình Chiểu, P. 5, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh                            | (028) 39291063   |
| 73                             | Chi nhánh Bắc Sài Gòn               | 56/8 Lý Thường Kiệt, Khu phố 2, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM           | (028) 37925162   |
| 74                             | Phòng Giao dịch Q. 7                | 829 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh.                         | (028) 38730650   |
| 75                             | Phòng Giao dịch Q. 9                | Số 469A Đỗ Xuân Hợp, Khu phố 5, P. Phước Long B, Q. 9, TP. Hồ Chí Minh           | (028) 37 281 294 |
| 76                             | Phòng Giao dịch Khánh Hội           | Số 143 Khánh Hội, P. 3, Q. 4, TP. Hồ Chí Minh                                    | (028) 39 450 376 |



| STT | CHI NHÁNH/PGD                  | ĐỊA CHỈ                                                                                        | ĐIỆN THOẠI       |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 77  | Phòng Giao dịch Nam Sài Gòn    | Số 06 Nguyễn Thị Thập, Khu dân cư Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, Tp HCM                           | (028) 6271 7937  |
| 78  | Phòng Giao dịch Thủ Thiêm      | Số 79 đường Song Hành, P. An Phú, Q. 2, TP Hồ Chí Minh                                         | (028) 668 33814  |
| 79  | Phòng Giao dịch Phùng Hưng     | 207 Hải Thượng Lãn Ông, P. 13, Q. 5, TPHCM                                                     | (028) 38555571   |
| 80  | Phòng Giao dịch Hồng Bàng      | 151 Hậu Giang, P. 5, Q. 6, TPHCM                                                               | (028) 39693548   |
| 81  | Phòng Giao dịch Phú Lâm        | Toàn bộ diện tích tầng trệt, lầu lửng và lầu 1 234D đường Nguyễn Văn Luông, P.11, Q. 6, TP HCM | (028) 38779015   |
| 82  | Phòng Giao dịch Q. 8           | 368 -370 đường Tùng Thiện Vương, P. 13, Q. 8 Tp HCM                                            | (028) 39802716   |
| 83  | Phòng Giao dịch Hòa Bình       | 331 Trần Phú, P8, Q5, TP.HCM                                                                   | (028) 39231290   |
| 84  | Phòng Giao dịch Chợ Thiếc      | 102 Phó Cơ Điều, P. 4, Q.11, TPHCM                                                             | (028) 62 891 542 |
| 85  | Phòng Giao dịch Bình Tân       | 301 Vành đai trong, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, TP HCM.                                   | (028) 37620092   |
| 86  | Phòng Giao dịch Lý Thường Kiệt | 222 -222A đường Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10. TPHCM                                              | (028) 38685456   |
| 87  | Phòng Giao dịch Quận 10        | 302 Ngô Gia Tự, P. 4, Q. 10, TPHCM                                                             | (028) 38345618   |
| 88  | Phòng Giao dịch Tân Phú        | 217 đường Lũy Bán Bích, P. Hiệp Tân, Q. Tân Phú, TP HCM                                        | (028) 39617176   |
| 89  | Phòng Giao dịch Trường Chinh   | 493B Trường Chinh, P. 14, Q. Tân Bình, TPHCM                                                   | (028) 62 963 483 |
| 90  | Phòng Giao dịch Tân Sơn Nhất   | 103 Trần Quốc Hoàn, P.4, Q. Tân Bình, TPHCM                                                    | (028) 39 481 591 |
| 91  | Phòng Giao dịch Gò Vấp         | Số 25 đường Nguyễn Thái Sơn, phường 3, Quận Gò Vấp. TPHCM.                                     | (028) 39 897 617 |
| 92  | Phòng Giao dịch Bà Chiểu       | Số 49B Phan Đăng Lưu, P. 7, Q. Phú Nhuận , TPHCM                                               | (028) 62588604   |
| 93  | Phòng Giao dịch Hoàng Việt     | 27A Hoàng Việt, P. 4, Q. Tân Bình, TP HCM                                                      | (028) 62928695   |
| 94  | Phòng Giao dịch Bình Thạnh     | 196 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Q. Bình Thạnh, TPHCM                                             | (028) 35124990   |
| 95  | Phòng Giao dịch Lê Thị Riêng   | 699 CMT8, P. 6, Q. Tân Bình, TPHCM                                                             | (028) 39778076   |
| 96  | Phòng Giao dịch Học Môn        | 84 Lý thường Kiệt, TT. Học Môn, H. Học Môn, TPHCM                                              | (028) 37107690   |
| 97  | Phòng Giao dịch Tân Quy        | 19 Tỉnh lộ 8, ấp 1A, Xã Tân Thạnh Tây, H. Củ Chi, TPHCM                                        | (028) 37355786   |
| 98  | Phòng Giao dịch Tây Bắc Củ Chi | 488 Tỉnh lộ 8, ấp 3, xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, TPHCM                                     | (028) 37928767   |



**VietABank 2023**  
*Tầm cao mới*



## NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

ĐC: 105 Chu Văn An, P. Yết Kiêu, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội.

ĐT: (024) 39.333.636 | FAX: (024) 3933 6426

Website: [www.vietabank.com.vn](http://www.vietabank.com.vn)